NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 23 SEPT. 1939, SỐ 180 — GIÁ 0$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI 874



THƯ-VIỆN TRUNG-ƯƠNG
C 563

Tin các báo : « Các báo khan giấy »

ÔNG CHỦ NHIỆM BẢO ÔNG CHỦ BÚT — **Cứ tình hình này, có lẽ đến phải ra báo khổ 4 × 6.**

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

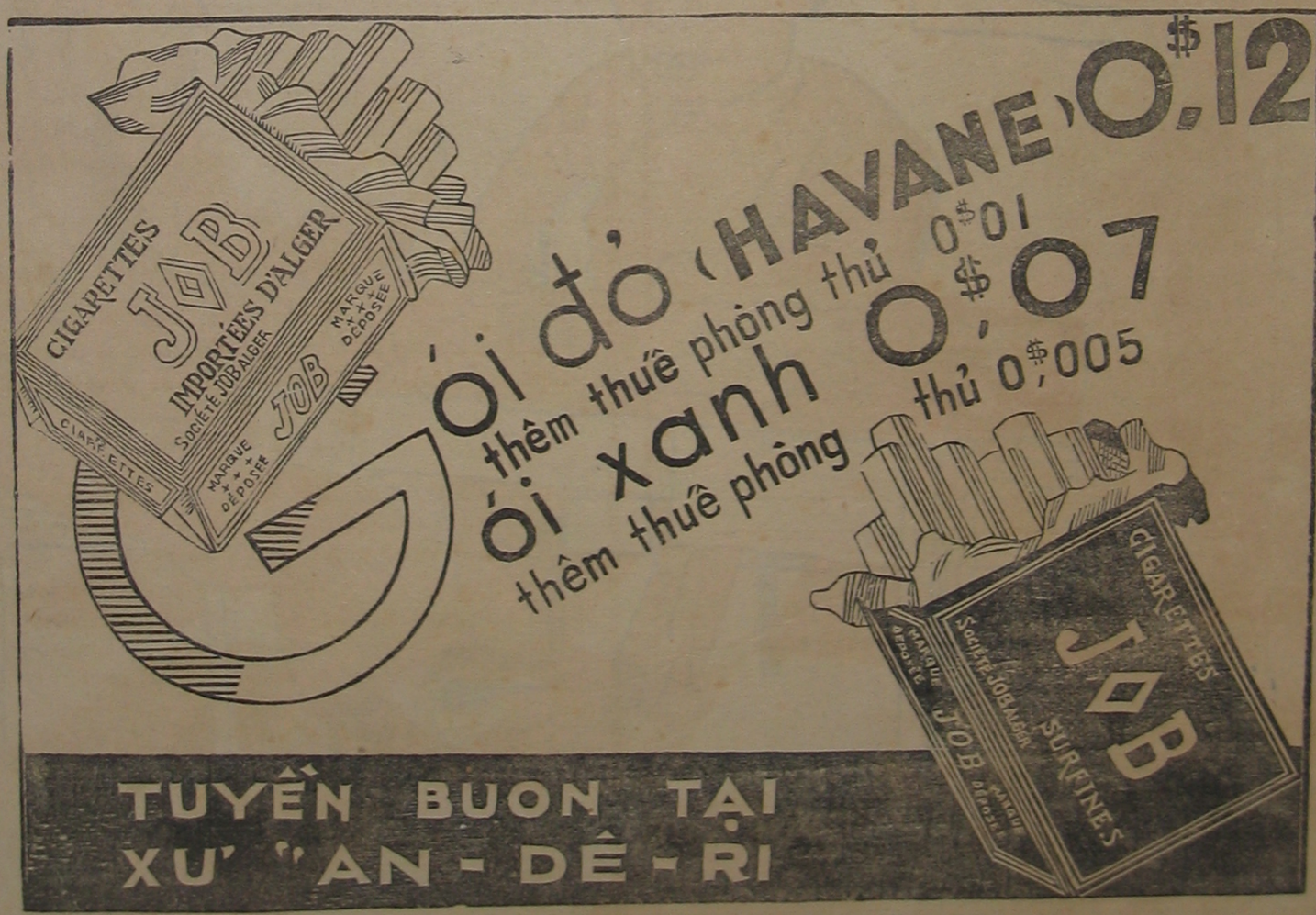
Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



CON CHIM

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, bước bã chân tay, bị lần nằm sắc da vàng, đa bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn tử kim tiền năm 1926 — **178 bis Lachtray, Haiphong**

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : **AN-HÀ** *13 Hàng Mã (Cuivre) — Hanoi*

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : **NAM-TÂN** *100 phố Bonnal — Haiphong*

Có lính 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

---

Ai quan tâm về bệnh đau thận nên biết

Kỷ niệm mùa thu năm 1936

Mùa thu tháng tám năm 1936, thuốc KINH TIẾN TỤY TIÊN tức KHANG HY TRÁNG DƯƠNG KIÊN THẬN HOÀN ra đời, có những cuộc biểu échantillon 5 vạn hộp. Cuộc bán giá đặc biệt một nửa tiền, cuộc tổ chức phát quảng cáo bằng phi cơ, cuộc phái một đoàn phụ nữ đi phát cáo bạch, cuộc sổ số công khai có hàng ngàn giải thưởng. Thực là rầm rộ về cách quảng cáo và quả thực ai dùng cũng khen là một thứ thuốc vừa bổ thận, vừa chữa các bệnh ở thận rất hay, đúng với cái tính cách riêng của nó là thuốc tiến vua. Bởi vậy nên hàng năm cứ đến mùa thu là lại có cuộc kỷ niệm thứ thuốc đó ra đời. Cuộc kỷ niệm thứ thuốc này tức là lại làm lại những cuộc quảng cáo mà năm đầu đã làm và *cũng bán trừ đặc biệt nữa*. Vậy từ nay ai mua thuốc Kinh Tiến Tụy Tiên lại được mua theo giá đặc biệt. Ở Hanoi hộp 2p00 lấy 1p00, hộp 1p00 lấy 0p60. ; ở các đại-lý hộp 2p00 lấy 1p20, hộp 1p00 lấy 0p70. Hạn chỉ từ nay đến 15 Octobre, xin các ngài lưu ý kẻo quá ngày thì không mua được giá đặc biệt ấy nữa.

Ai chưa hiểu rõ lịch sử và công dụng thuốc này, xin hỏi lấy biếu một tập 4 trang chuyên nói riêng về thuốc ấy.

Ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân, và phải chịu lấy tiền cước. Thư từ xin đề :

THƯỢNG-ĐỨC

15, MISSION — HANOI

Các tỉnh đều có đại-lý thuốc Thượng-Đức

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy *Haidương*, ÍchTrí *Ninh-bình*, Mai-Lĩnh *60-62 Paul Doumer — Haiphong*

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bịnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và qui quyến vạn an. Signé : Đoàn-đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành-Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* : Mai-lĩnh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. *Hà-Đông* : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. *Khâm-Thiên* : Đức-Thịnh. *Viétri* : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. *Laokay* : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). *Sontây* : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. *Tong* : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa.

Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi

2$00, 3$00 một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhỡ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIẾU

Nếu mua từ 3$00 trở lên

Biếu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v. v...

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp từ năm 1936

CUỐN SỔ HẰNG

Kiểm duyệt bỏ



Bắc-kỳ — *Mấy ngày vừa rồi, sở Y-tế nghiệm ra rằng một số rất lớn người chết vì ăn quá sức. Theo cuộc điều tra mới rõ những người ấy đã « ăn phòng thủ » để khỏi chết đói khi chạy loạn, nên lại chết về bội thực.*



Bắc-kỳ — *Cũng mấy ngày vừa rồi, nhiều chủ những nhà đồ sộ cho thuê lo lắng, ủ rũ, không phải họ lo bom giặc giết hại con cái hay tán quyến của họ. Họ lo mấy ông Tầu lắm tiền bị mời về Tầu hết rồi thì nhà họ lại phải để cho người Annam thuê mất.*

Kiểm duyệt bỏ



Đông-Dương — *Nhiều nhà báo cũng lo lắm. Báo hết giấy đóng cửa, họ sẽ thất nghiệp. Những người lo xa ấy đã tính tìm việc làm khác để sống. Ông Lê-văn-Trương đã nộp đơn ở rạp Quảng Lạc xin sẵn một chân kép hát chuyên đóng những tướng hàng.*

của Tô Tử

Ô Người



Sư và súng

CÓ TIN RẰNG hai nhà sư trong Nam khăng khăng một mực xin ra lính để giúp mẫu quốc đánh đổ Đức-tặc.

Người ta hỏi :

— Sư cũng ra lính à ?

Hai sư ông trả lời bằng câu hỏi.

— Sao sư lại không ra lính ? Sư không là người à ?

Hai ông sư này nghĩ kể đã chu đáo. Hẳn hai ông nhớ về câu đối :

Đọc ba trăm sáu mươi quyển kinh, chẳng thần thánh phật tiên nhưng khác tục.

Hay tám vạn nghìn tư mặc kệ, không quân thần phụ tử cóc ra người.

Cho nên hai sư ông mới cố làm cho ra người. Ra lính được mặc áo vàng, cầm súng trường, học ắc ê, và sẽ có vẻ hùng dũng của một tay võ sĩ. Chỉ phiền một nỗi, là phải ăn thịt bò, và phải bắn giết người.

Ăn thịt bò thì không sao, vì ông Lỗ trí Thâm ngày xưa ăn thịt chó còn thành phật kia mà. Vả lại đức Phật Như Lai ngày xưa ăn sữa bò, thì các đệ tử bây giờ ăn thịt bò cũng thế : có khác cũng chẳng khác bao nhiêu !

Còn giết người ? Phạm giới thì sát sinh là quan hệ nhất. Nhưng nếu sợ



phạm giới thì thành ra đi tu mất rồi, còn làm sao mà ra vẻ « người » được. Cho nên hai sư ông không để ý đến cái vặt ấy cũng là phải.

Hãy cứ làm người đã ! Hai sư ông đã cách mệnh trong đạo giáo mà không biết. Sư ông uống rượu. Người ta hỏi : — Sư cũng uống rượu à ? — Sư ông đáp : — Sư không là người à ?

Sư ông lấy vợ. Người ta hỏi : — Sư cũng lấy vợ à ? — Sư ông cười : — Sư cũng là người chứ.

Cứ như thế thì không mấy lúc các nhà sư không ai cạo đầu mà cũng không ai tụng kinh nữa.

Bên láng diềng

Ở bên Siam, mà bây giờ ta phải gọi là Thailand, cũng có một nghị viện nhân dân đại biểu.

Theo báo *Courrier* ở Haiphong, thì trong nghị viện ấy, có nhiều ông nghị hỏi nhiều câu rất ngộ nghĩnh.

Thí dụ như về nạn muỗi rệp. Một ông nghị chất vấn chính phủ hỏi rằng nhà nước đã định theo những phương pháp gì để cho tù nhân có màn nằm và thoát khỏi nạn rệp cắn. Chính phủ đáp rằng màn mùng thì chưa có cho mọi tù nhân nhưng rồi sẽ cho cấp đủ, duy còn rệp, thì chính phủ đã tìm phương pháp trừ khử rồi nhưng phương pháp ấy có hiệu nghiệm hay không là còn tùy ở sự sạch sẽ của phạm nhân nữa.

Kể ngộ nghĩnh thì câu chất vấn cũng ngộ nghĩnh thật. Nhưng ta thấy nó cảm động hơn là ngộ nghĩnh. Người phạm tội có phải đâu là hễ đi mà được coi không như một con vật, bắt ăn uống khổ cực, bắt ngủ vùi ngủ dập ? Phạm nhân chỉ là một người đáng thương, và một nước văn minh đối với họ cần phải nghĩ cách nâng đỡ họ, dạy dỗ họ thành ra người lương thiện. Họ phạm tội, bắt giam họ, bắt họ mất tự do, cũng là đủ phạt họ rồi. Vì thế nhà tù phải là một nơi phong quang, sạch sẽ, và tù nhân được ăn ở học tập chu đáo. Có lẽ vì có cái lý tưởng đáng quý ấy nên người Xiêm mới lo đến nơi ăn chốn ở của tù nhân, trong khi ở nhiều nước khác, thường tự nhận là văn minh hơn, chẳng nói trong nhà tù, đến ở ngoài nữa, vẫn vô số người làm mồi cho muỗi rệp.

Bên hồ Genève

ĐÃ LÂU NAY, người ta không nói đến hội Quốc liên nữa. Giải quyết một vấn đề gì, chiến hay hòa, các nước Âu châu đều đồng lòng bỏ bà cụ già ở cạnh hồ Genève, để bàn thẳng với nhau.

Khiến cho ai nấy cũng tưởng bà già ấy chết rồi.

ĐÃ CÓ BÁN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn

của KHÁI HƯNG

Giá 0$50

PHẤN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Giá 0 p. 40

Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

va việc

Nhưng bà ấy chưa chết. Bà ấy đương ngủ thôi.

Gần đây, người ta lại đánh thức bà ấy dậy.

Và đưa cho bà già một phong thư.

Thư là thư của ông tổng trưởng bộ Ngoại giao Anh chuyển đệ cho tòa tổng thư ký của hội Quốc liên, đại ý nói rằng nước Anh đã theo đúng nghĩa vụ của mình đối với hội Quốc liên để giữ hòa bình, nhưng Đức đã không theo mục đích ấy, dùng võ lực xâm lấn Ba-lan, cho nên chính phủ Anh đã thỏa hiệp với chính phủ Pháp giữ trọn



lời hứa giúp Ba-lan và đã tuyên chiến với Đức.

Đưa lá thư ấy xong, người ta mời bà già ngủ lại.

Và bà ta đã ngủ.

Và theo gương, các nhà ngoại giao đạo mạo ngồi trong hội cũng cuộn râu làm gối ngủ cả.

Thấy vậy, con chim hòa bình, sợ làm động mất giấc ngủ ngon của các cụ, đã cất cánh bay đi đâu mất.

Đại thắng

Cả hai bên đều đại thắng.

Nhưng hai bên đây không phải là Tầu, theo báo *Đông Pháp*, và Nhật, theo *Việt báo*.

Mà là Tầu và ta. Tầu là ông Hà cầm Ký, một người Trung hoa cự phú ở Thái bình, ta là ông Nguyễn văn Lộ, một lương tướng của ông Viên trưởng Phạm lê Bổng

Hai bên đều có tài cả. Ông Hà cầm Ký thì có tài cho vay nặng lãi. Ông Nguyễn văn Lộ thì có tài sosy sở.

Ông Lộ động binh trước. Trong *Tân báo*, ông ta công kích ông Ký là một nhà giàu sét ty, ông Ký bèn kiện ông Lộ về tội phỉ báng và tội định làm tiền. Kết quả, ông Nguyễn văn Lộ, Phó viện trưởng viện dân biểu Bắc kỳ, cựu đảng viên đảng Xã hội,

bị kết án một tháng tù án treo.

Nhưng bị thua quân về mặt này, ông Lộ tiến đánh mặt khác. Ông cũng kiện ông Ký về tội cho vay lãi nặng trái phép. Và tòa Thượng thẩm vừa mới lên án phạt ông Ký 1000 quan tiền và 1.p bồi thường cho ông Lộ.

Thế là hai ông Ký, Lộ đều đại thắng cả. Đại thắng một cách vẻ vang. Ông nào cũng có thể tự hào rằng đã « phá trinh » được tờ tư pháp lý lịch của ông kia... miễn là đừng nghĩ đến thân mình.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Âu-châu chiến tranh. — Sáng hôm 17 Septembre quân Nga đã tràn qua biên giới Ba-lan, song Nga tuyên bố đó là để bảo hộ dân Nga thiểu số ở Ba chứ không có ý cùng Đức dự chiến tranh và gửi công điệp đi các nước cam đoan đứng trung lập.

Đại sứ Ba ở Moscou đã sửa soạn về nước. Chính phủ Ba đã gửi một bản công điệp cho liệt cường phản đối cuộc hành động của Nga, cho đó là một việc xâm lược

Đức vừa gửi tối hậu thư cho Ba hạn trong 12 giờ yêu cầu Varsovie phải hàng.

Hai quân Pháp-Đức đã giáp chiến ở phòng tuyến thứ nhất của chiến lũy Siegfried.

Quân Anh đã tập trung ở chiến tuyến Pháp.

●

Tin các báo hôm 20 Septembre: Quân Nga tiến sâu vào đất Ba tới 100 cây số, chiếm nhiều tỉnh ở miền đông bắc, Đông và Nam của Ba-lan, và kéo tới đóng ở giáp biên thủy Lỗ và Hung.

Chính phủ Ba-lan đã thiên sang Lỗ, nhưng quân Ba ở trong nước vẫn kháng chiến với Đức và Nga.

Ba-Lan không trả lời bức tối hậu thư của Đức yêu cầu Varsovie đầu hàng nếu không sẽ bị triệt hạ. Tới nay vẫn chưa biết rõ Đức đã thực hành lời dọa nạt chưa.

●

Hai quân Nga-Mông và Nhật-Mãn đã đình chiến sau năm tháng xung đột ở một biên giới dài 5 000 cây số. Dư luận cho rằng Nga thôi xung đột với Nhật để rảnh tay đối phó với việc Âu-Châu, còn phần Nhật, cũng muốn kết liễu cuộc xung đột để có thể tập trung lực lượng đánh Tầu.

Nhật nói chính phủ trung ương ở Tân đô Uông-tinh-Vệ đứng đầu sắp thành lập và 4 người Tầu bị giam ở Tô giới Anh tại Thiên-tân đã giao trả Nhật.

Tin sau cùng. — Quân Nhật sắp tổng công kích khắp mặt trận để chóng kết liễu việc chiến tranh ở Tầu.

●

Các thuộc địa Pháp phải giúp mẫu quốc 3.500 00 tấn thực phẩm. — Ông tổng trưởng thuộc địa Mandel đã ra lệnh cho các vị toàn quyền các xứ thuộc địa phải thu xếp trong mùa gặt này lấy 3 triệu rưỡi tấn thực phẩm để giúp Mẫu Pháp. Trong số thực phẩm này có 1.600.000 ngũ cốc thì một phần lớn là của Đông-Dương cung cấp.

Không được báo trước ngày tàu sang Pháp. — Sở Bưu-điện vừa báo tin cho công chúng biết rằng vì tình hình biến thời, từ nay những ngày các tàu sang Pháp sẽ không loan báo cho công chúng biết như trước nữa.

Trả lại tiền mua vé số Quốc gia — Một đạo nghị định đã cho phép viên tổng thư ký các cuộc xổ số Quốc gia được mua lại các vé số đã bán về hai kỳ phát hành thứ 15 và 16. Như vậy là hai cuộc xổ số ấy bị bãi bỏ.

(*xem tiếp trang 17*)

CÂU CHUYỆN hàng tuần

TÔI đã đọc « Người mẹ » của Pearl Buck.

Tiểu thuyết ấy nếu dịch ra quốc văn sẽ có ảnh hưởng, tôi chưa nói về xã hội, nhưng về văn chương hiện tại của ta nhiều lắm.

Đại ý cuốn tiểu thuyết tóm tắt:

Người Mẹ ấy là một người nhà quê tầu khỏe mạnh, hiền lành ở trong một túp nhà với một người chồng cũng khỏe mạnh, thật thà nhưng nhẹ dạ và thích chơi bời hơn làm việc tuy cùng vợ làm việc rất nặng nhọc và chăm chỉ. Vợ chồng lấy nhau trong ba năm sinh được ba đứa con: một trai, một gái, rồi một trai út. Người mẹ yêu hồn nhiên, và thụ thai dễ dàng như loài vật, mỗi lần xuân tới. Và cũng như loài vật, người mẹ mến con, bênh vực con. Phải thêm vào cái gia-đình ấy một bà mẹ lòa, bà mẹ chồng mà nàng dâu săn sóc một cách siêng năng và chu đáo, và một con trâu cái mà mỗi tối sợ mất trộm, người mẹ đắt buộc vào chân giường cùng với những lợn, gà, vịt, ngỗng.

Gia đình ấy ở vào một xóm lợ thợ, trong một thung lũng nhỏ hẹp. Người trong xóm đều có họ với nhau hoặc xa hoặc gần. Láng diềng người mẹ là vợ chồng người anh họ, tính tình chất phác, và có lòng tốt thích giúp đỡ bà con.

Ta nhận thấy điều này: trong truyện không có một tên riêng nào Tác giả chỉ gọi trống không « người mẹ, người mẹ già, người chồng, người anh họ, người chị họ, thằng con cả, đứa con gái » cho chí « ả đàn bà góa » lẫm mồm lẫm miệng, « anh thu thóc thuế » trai lơ của ông chủ ruộng.

Gia đình người mẹ đang sống yên lành thì một hôm xảy ra một việc phi thường: người chồng bắt vợ lấy hết tiền để dành may cho mình bằng được một cái áo màu xanh da trời rồi bỏ nhà đi thẳng.

Người mẹ dằn lòng chờ đợi, lập mưu vờ nhận được thư và tiền của chồng gửi về để che mắt người trong xóm. Nhưng đợi mãi, một năm, hai, ba, bốn, năm năm vẫn bặt tin chồng. Mà bẩm sinh đa dục, đa dục một cách hồn nhiên như các loài lành mạnh, nàng đã qua biết bao ngày khổ sở mỗi khi mùa xuân tới, mùa xuân ấm áp mang đầy nhựa đến cho các búp cây và đầy nhiệt tình đến cho người vật Nhưng nàng vẫn làm việc, làm việc bằng hai người, vì con nàng còn nhỏ giúp nàng chẳng được như chồng Nàng làm việc để nuôi gia đình và nhất là để cố quên ngọn lửa trong tim đương bùng cháy.

Trong khi ấy thì anh chàng thu thóc thuế bất tình, cảnh cô đơn của nàng, giờ hết khôn khéo để cám dỗ nàng.

Và hai năm sau nàng siêu lòng Rồi thụ thai, rồi đọa thai. Biết bao ngày khổ sở hối hận. Từ đó những sự chẳng lành xảy ra cho gia đình nàng, nàng đều tin là quả báo.

Nhưng người mẹ vẫn can đảm sống, tha thiết yêu các con và hết lòng chăm nom mẹ chồng.

Rồi nàng làm ma cho mẹ chồng, cưới vợ cho con lớn, một người vợ tính tình khác hẳn nàng, vì « có máu lạnh như loài rắn » lời nàng phàn nàn, khi nhận thấy con dâu cưới về năm năm vẫn không thụ thai.

Người con gái thứ hai của nàng mù, mà mù là tội ở nàng, nàng tin thế. Người ấy bị anh và chị dâu ghét nên người mẹ tìm gả chồng, vì sợ sau khi mình chết không còn ai bênh vực. Nhưng quá hấp tấp — bao giờ nàng cũng hấp tấp và muốn cái gì là đùng đùng làm ngay — nàng gả con vào nơi khốn khó, dần độn và tàn ác. Hôm nàng cùng con trai út đến thăm con gái thì vừa gặp lúc con từ trần vì không chịu được nặng nhọc.

Còn người trai út? Nó giống hệt chồng nàng, cũng đẹp trai và thích chơi bời. Người con ấy ra tỉnh kiếm ăn rồi theo vào đảng cộng sản — « một thứ ăn cướp tối tân », lời bọn dân quê chất phác, sợ hãi.

Người ấy bị bắt quả tang đi phát truyền đơn và bị kết án tử hình cùng với một sóc hai mươi người.

Người mẹ định bỏ hết tiền bạc hết ruộng chạy chọt cho con thoát chết, nhưng, lời viên cai ngục, nếu giầu sang người ta mới bỏ cứu, chứ nghèo khó thì ai dại gì mà dính dáng vào. Thế là người con út chết.

Người mẹ về xóm ngồi phủ phục xuống một cái mả bên đường mà khóc, khóc thê thảm, khóc mãi tới tối mịt cho nước mắt trào ra hết, khỏi để nghẹn ngực nàng làm cho nắt ức không thở được.

Nhưng lúc đó người con đến báo tin vợ đẻ con trai. Người mẹ quên cả khổ chạy thẳng về nhà, bế cháu giơ lên sung sướng cười bảo chị họ:

« Vậy thì tội tôi cũng không đến nỗi nào vì tôi có cháu trai rồi đây này. »

Tiểu thuyết giản dị như một đời sống của một người nhà quê Á-đông.

(*Xem tiếp trang 17*)

Khái-Hưng

«THI SĨ CỦA ĐẾ QUỐC»

TRONG một bài nhan đề là «Thi sĩ của Đế quốc», nhà văn Maurice Martin du Gard ở báo *Marianne*, có nói đến ông Phạm văn Ký, nhà thi sĩ làm cả thơ ta lẫn thơ tây (nhưng thơ tây nhiều hơn) ở Nam-kỳ và ở Huế.

Thật là một cái vinh dự cho ông Phạm văn Ký. Và cả cho chúng ta nữa, nếu ông Martin du Gard nói đến có lẽ về tài nghệ của nhà thi sĩ kia thì ít, mà vì ông là người thi sĩ Annam đầu tiên viết văn Pháp, một thi sĩ của đế quốc Pháp, tóm lại, cái đế quốc mà ông Martin đã ca tụng nhiều trong cuốn sách « Le Caméroun ».

Một thi sĩ Annam trẻ tuổi làm thơ Pháp ? Ấy đó là một cái gì chứng tỏ cái tinh thần của văn Pháp, vân vân. Và thật là hay hay nên cúi mình xuống cậu thi sĩ trẻ tuổi ấy, đã hiểu biết cả Mallarmé và Paul Valéry.

Nhưng cái giải thưởng Nobel và cái tài nghệ của Martin du Gard — (tuy tôi không ưa lắm những tác phẩm của ông ta) — không ngăn cấm nhà văn ấy vẫn sai nhầm như thường. Cái đó không phải lỗi của ông : xứ Annam xa xôi quá.

Ông nói : « Xứ nào mà sông sâu thì con gái đa đâm, và xứ nào núi cao thì có người tài, lại may mắn nữa, một câu châm ngôn ở Annam vẫn nói thế. Thật là một châm ngôn đáng yêu, chứng thực bởi nhiều thống soái và các đại thần, và cả một thi sĩ của nước nhà (Nguyễn-Du), tất cả đều ra đời ở trên cáu ngọn núi ».

Nhưng, buồn thay, hình như các châm ngôn của chúng ta không nói thế. Mà trái lại, lại nói rằng : Núi không cao, nước không sâu, đàn ông thì gian dối, đàn bà thì đa dâm — (« Sơn bất cao thủy bất thâm, nam đa trá, nữ đa dâm »). Và hình như thế rất đúng với phong cảnh Huế là nơi đã khơi nguồn cảm hứng cho thi sĩ Phạm văn Ký.

Nhưng lúc nào mà nhà văn Pháp ấy của ta tỏ ra một tâm lý sâu sắc — thật ra cũng dễ có, — là lúc ông nói:

— « Thân sinh ra ông Phạm văn Ký là một ông quan, mà ông vẫn là một thứ quan tỉnh. Ông mong mỏi cho con những ước vọng cao quý, và cầu gọi cái lúc thấy con được trọng vọng ở cái « lều » của làng (la hutte du village), mang cái thủ lợn mà người ta dành cho những kẻ nào cao chức nhất trong công sở, khi ông ta gửi con ra học ở Hanoï, ông nghĩ rằng một cậu học trò thông minh thế chả mấy lâu mà tìm được cái cách nhanh chóng nhất để dành được địa vị xứng đáng với cái thủ lợn, mộng của tất cả các bậc cha mẹ Annam ».

Như vậy chúng ta cũng nên có đôi chút tự phụ rằng cái thủ lợn của ta không những chỉ có danh tiếng trong nước, mà còn được chú ý cả ở bên Pháp nữa, bởi một nhà văn như Maurice Martin du Gard.

Và chúng ta cũng nên lấy làm sung sướng rằng khi có một nhà văn Pháp hay ngoại quốc nói đến cái nước Annam tốt đẹp này, nhà văn đó không bảo Nam-kỳ là một nước giáp giới với Cao-mên, và người Annam không ăn « thịt chó quay » hay « thịt sơn quang đầu », và ít ra có một nhà văn hiểu biết như Martin du Gard, biết cái giá trị của thủ lợn và sẵn lòng khuyến khích cậu thi sĩ nhỏ bé có cái «thiên tài xinh xinh, và hãy còn rụt rè » ấy.

Và chúng ta có cần nói thêm rằng, ngoài những thi sĩ sành văn Pháp đó, chúng ta cũng còn nhiều nhà văn viết quốc ngữ nữa không ?

T. L.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

Bưng đã tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

NGỤ NGÔN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON CHÓ SÓI VÀ CON CÒ



Con Chó-Sói, vốn loài ăn tạc,
Tính bất nhân hung độc lạ lùng.
Một hôm phè phỡn tiệc tùng,
Cũng vì ăn vội, đến cung bỏ đời.
Bị xương lớn mắc trời trong họng,
Muốn kêu mà chẳng rống ra hơi
Ghi gần ngắc ngoải đến nơi,
Thấy Cò ngất nghều, thảnh thơi qua đường,
Liền ra hiệu vội vàng vẫy lại,
Để nhờ Cò rút cái xương ra.
Cò nghe tiếng dữ dằn xa,
Lạ chi chó sói, con nhà bất lương,
Chơi nhiều võ quịt lưỡng, phản bội,
Chưa khỏi rèn đã vội quên thầy.
Cò rằng : « Lang, Sói, quân bay,
Kể ra tội ác xưa nay đầy trời.
Cứu làm quái chi loài ác thú,
Để chúng bay hại lũ chiên lành ! »
Rứt lời, cất cánh bay nhanh,
Mặc thầy Sói chết nhăn nanh giữa rừng.

◆

Nhà đạo đức, xin đừng có tưởng
Thầy Cò quắm hẹp lượng, chê bai.
Giết kẻ ác, cứu muôn loài,
Ấy là việc phúc đáng đời ngợi khen.

Tú-Mỡ

VĂN... TỨC LÀ NGƯỜI

Lo xa quá !

TẠP ĐÀN số mới có đăng một bài luận của nhà học giả Phan-Khôi về Khổng-tử, nhan đề « Một cái vũ trụ quan còn mờ tối và yếu đuối». Ông viết bài này cốt để bày tỏ rằng Khổng-tử không duy vật như ông Ngô-văn-Triện đã nói, cũng không duy tâm như ông Bùi-công-Trừng đã nói, mà chính không duy vật cũng chẳng duy tâm như ông nói.

Ông viết : — « Cho được đáp câu hỏi ấy (về việc ông nói), tôi nói cái sở kiến của tôi ra đây, chắc có nhiều người sửng sốt, le lưỡi, lắc đầu, ... họ sẽ nói họ không ngờ đâu tôi hỗn láo đến như vậy ! Nhưng mà được, không hại gì, tôi cứ nói ! ».

Không, không, độc giả chúng tôi chẳng có ai sửng sốt, le lưỡi và lắc đầu mà cũng chẳng ai bảo ông hỗn láo như ông sợ đâu. Xin từ giã ông cứ nói tự nhiên cho. Vì nếu mỗi khi ông nói câu gì chúng tôi cũng phải sửng sốt, le lưỡi và lắc đầu, thì chúng tôi dài lưỡi và ngoẹo cổ đã lâu rồi. Nhờ trời chúng tôi vẫn mạnh khỏe như thường.

◆

Cái máy của Trương Tửu.

Ông Trương Tửu, nhân ngồi buồn, bèn vén tay áo viết một bài đại luận về «Những cái hay của thơ Tản Đà » để chỉ bảo cho độc giả chúng sinh được biết những cái hay đó mà thưởng thức.

— « Đối với tiên sinh hơn đối với bất cứ nhà thơ Việt nam nào, cái thiên tài tự nhiên bị những nàng khiếu trí tuệ mài rũa, sửa gọt, xếp đặt một cách nghiệt ngã. Theo quy tắc sáng tạo của tiên sinh, thì tứ là điện khí, thiên tài là máy thu điện, trí tuệ là nhà kỹ sư — (cũng điện, chắc thế) — biết chỉ huy bộ máy ấy cho luồng điện có thể nhả ra tận độ cái hiệu lực thiết dụng của nó. »

Crác ! Sịt ! Vru vu u u ! Cái quạt điện mở máy chạy khi người ta vặn cái khóa điện. Ấy là tài năng của thi sĩ Tản Đà.

Hỡi Chimène, nào có ai tưởng thế !

V. T.

MỘT CUỐN SÁCH HAY

TIẾNG NGÀY XANH
của NGUYỄN TIẾN LÃNG
có chân Hàn-lâm-Viện nước Pháp

Gồm 6 tiểu thuyết giá trị, tả phong cảnh, nhân vật Bắc Hà : kỹ tình người xứ Bắc ; câu hát thổ mán và lòng yêu của các cô gái nhảy xòe, trong cảnh sắc mơ màng nơi rừng thẳm. Văn đẹp, ý du dương, lãng mạn, rất giàu thi vị, cảm tình.

Hương Sơn Đường
97 phố Hàng Bông, Hanoi, xuất bản
Giá 0p 38 một cuốn dày 132 trang, in đẹp. Ở xa thêm 0p.06 cước phí. Giả tiền bằng tem poste.



BÁO

TỪ NGÀY xảy ra cuộc chiến tranh đến giờ các báo hàng ngày đều bán chạy như tôm tươi. Hết xuất bản buổi sáng, lại xuất bản buổi chiều. Quan trọng và nhanh chóng lắm! tuy rằng tin tức của họ vẫn chậm một hai ngày, và tin buổi sáng thì bớt để phần buổi chiều một tí, một tí thôi. Nhưng cũng đủ để ra số đặc biệt rộng độ gang tay và bán một xu. Thật là lãi.

Nhưng không những họ chỉ chậm và thu tiền của độc giả mà thôi. Thỉnh thoảng họ lại còn cao hứng đăng một cái tin kỳ lạ, và tin thường của ARIP họ coi thường quá nên đôi khi tự tiện đổi chơi cho vui, mà chính họ cũng tự không biết.

◆

Báo của ông Phú — tờ *Đông-pháp* — sau khi đăng cái tin ở Mỹ (?) rằng chiến tuyến Siegfried bị phá vỡ 12 chỗ, không biết tìm cái tin vịt gì quan hệ khác nữa (chả lẽ lại đăng tin Hitler chết ?) bèn tức mình báo thù vào những cái tin thường vậy.

Bởi thế nếu đem đối chiếu tin chữ Pháp ở *Arip* và tin dịch của *Đông Pháp* đại khái chúng ta được biết rằng đối với báo ấy : biplan là « tầu bay một cánh », navigateur là « phi công », le cuirassé là « các chiến hạm » (nghĩa là nhiều lắm), ministère de répression (des nouvelles) là « bộ đề khủng bố », vân vân, và cứ như thế.

Nếu một ngày kia chúng ta thấy *Đông Pháp* đăng tầu ngầm bị súng cao sạ bắn, đại bác đầy thủy lôi, và tầu chiến nổ vì va phải cái mỏ nổi (mine flottante), thì chúng ta cũng không nên lấy làm lạ.

◆

Tờ *Trung-Bắc* cũng hoạt động lắm. Số vừa rồi lại có đăng cả một bức ảnh chụp mấy cái súng cao xạ đang bắn, trông hùng dũng lạ. Bởi thế báo ấy để dưới bức ảnh câu chú thích ghê sợ này : « Súng cao xạ đã bắn — Tiếng súng ầm ầm (!), người ta chỉ nhìn thấy một đám khói trắng ở miệng mỗi khẩu. Nhưng chưa biết chừng trên không các tầu bay bên địch đều bị trúng đạn cả rồi cũng nên. »

Phiền một nỗi là lúc đó không có tầu bay bên địch nào hết cả, vì đó là mấy khẩu súng của đội phòng không của Đức bắn tập ở ven bể Baltique trước ngày xảy ra chiến tranh. Bức ảnh ấy đã đăng ở tạp chí *Marianne Magazine*.

THIỀN-SĨ

Sự hoạt động ở Thần-kinh

NGƯỜI ta vừa mới được xem một cuốn sách nhan đề là « Người mỹ cảm », «dưới ngòi bút» của nhiều nhà văn danh tiếng như Trần Đăng, Viễn Đệ, Huỳnh thúc Kháng, J. Leiba, Tử Ngọc, Thương huyền Tử, Nguyễn tiến Lãng, v. v...

Sách này do A. A. A. A. xuất bản. A. A. A. A. ? Đó là tên viết tắt của hội « Association des Amis de l'Art en Annam » — Hội các bạn yêu nghệ thuật ở Trung-kỳ.

Một tôn chỉ và một cái tên. Tôn chỉ không lạ, nhưng cái tên rất hay. Người ta chỉ còn tiếc rằng sao các bạn trong hội đó lại dừng lại trên con đường tốt đẹp thế. Vì hội A. A. A. A. có thể thành hội : A. A. A. A.-A. A. = Association amicale des Amis Annamites de l'Art annamite en Annam. Như thế có phải hay biết bao nhiêu. Và gọi tóm tắt là hội : Sept A cho nó gọn.

Và cứ mỗi hội viên vào hội bắt buộc phải đọc cái tên hội ít ra là vài chục lần.

Bạn cứ thử đi. Rồi công bố cái kết quả cho chúng tôi biết.

Tản Lang

■

« Nguồn mỹ cảm » đó có những cái gì ?

Bài phi lộ nói rằng, vì cái «khoan khoái có nguồn mỹ cảm nảy trong tận đáy lòng của khách yêu nghệ thuật », — « thì sĩ phải làm thi lúc chứa chan thi hứng và họa sĩ phải đưa nét bút lúc trong tâm ngọn lửa lòng bùng cháy » — « ấy thế nên với một lòng nao nức » hội A. A. A. A. lập ra để « hòng gây dựng cho nước nhà một nền nghệ thuật đầy đủ và mới mẻ »...

Toàn là những ý kiến rất hay, như chúng ta thấy.

◆

Này là ông Ái-mỹ-Lang — cái tên thật nên thơ — thuật buổi ông đi xem gánh Gil Roland diễn kịch :

— «Xem V. B. C. B. vừa rồi, thấy ông tướng Micro khen gánh Gil Roland hết chữ về tấn tuồng Le Rosaire, làm mình hôm nay phải toát mồ hôi, chạy đi mua cái vé vào cửa viện Dân-biểu để xem diễn vở bi hài kịch Le Cid của Corneille..

Rõ cụ Corneille có cảm tấm lòng sốt sắng của mình chăng ! »

Và Ái-mỹ-Lang kết luận :

— ... « duy có cái mình hơi thất vọng là khi bước chân vào viện Dân biểu mình tưởng được đi xem một con voi to tướng, nào ngờ lúc xem, chỉ xem được một con bò nhỏ, đấy là không muốn nói ngoa : một con chuột lắt.

Rõ cái anh phải gió Micro ! dùng chữ *kêu* mãi thôi !. . . »

Độc giả nên để ý đến cái « nguồn mỹ cảm » ở « ông tướng Micro » ở « cụ Corneille », và ở « cái anh phải gió » viết bài.

◆

Này là ông Từ Ngọc — phải, ông Từ Ngọc ấy mà — lập luận để về nguồn mỹ cảm, trong một chuyện ngắn là « Đời nghệ sĩ », kể chuyện một nhà họa sĩ có tài, bị một thiếu nữ « thấy chị em đều cho Hồ-Mai là một người khác thường, không ai có thể cám dỗ được, nên tìm cách quyến dũ chàng, cốt để cho đời biết rằng, dầu là một nghệ sĩ hoàn toàn, người ta cũng chỉ là một người, với tất cả sự yếu đuối của con người. . . » Rồi như chúng ta có thể đoán được, vì hình như đã đọc ở đâu rồi, « trong khi nàng khéo léo gieo hạt yêu vào trái tim Hồ-Mai thì chính trong lòng nàng, Ái-tình cũng nảy mầm bén rễ. » Thế là hai người lấy nhau.

Và nhà « tiểu thuyết » Từ Ngọc trịnh trọng kết luận :

— « Từ đấy Hồ Mai đã trở nên một người chồng sung sướng. Nhưng than ôi ! Ở người chồng hoàn toàn, nhà nghệ sĩ đã chết dần. . . »

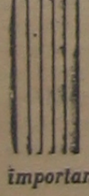
Thảm thương chưa ! Vì nhà văn Từ Ngọc không những là một người chồng hoàn toàn, ông lại còn là một người cha tốt, rất tốt nữa.

Một họa sĩ khéo chiều vợ



— Mợ ơi mợ ! ảnh vẽ xong rồi, đẹp lắm cơ !

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này
dùng **CHEMISETTE**
tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525
La plus importante fabrique de chemissettes au Tonkin

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên
tại
Cao lâu Tứ - Xuyên
82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIÂY NÓI SỐ 394
Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Docteur
ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
**Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp**

KHÁM BỆNH
Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP

INNOXA
CỦA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI LÝ
35 *RUE RICHAUD*
HANOI

Blouson
ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque
ARISTO
của hãng NAM HAI chế tạo thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mốt.
Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

MỘT CÔNG CHỨC

TRUYỆN NGẮN của W. SOMERSET MAUGHAM

HUYỀN HÀ dịch *theo bản chữ Pháp của bà E. R. Blanchet*



Đó là một người to ngang, bắp thịt nổi lên cuồn-cuộn, vạm-vỡ mà không có cái bụng sệ của tuổi năm-mươi. Đôi vai rộng như tấm phản, không cân với thân hình tầm thước. Da dẻ hồng hào, thật là khí huyết sung túc, mặc dầu trời nắng cay nghiệt, khí hậu giết người. Mái tóc hung nâu, điểm vài sợi bạc về mé thái-dương. Người ấy lại kêu ngạo có bộ râu mép « chiếm lòng », lúc nào cũng trơn-chu. Vui tính lỗ lộ trong khóe mắt xanh biếc. Có thể tưởng hẳn vào hạng người mà ông Trời kia khéo nưng chiều. Hình dáng hẳn khiến ta nhớ những bức sơn của họa-phái Hoa-Lan, về các nhà trưởng-giả đỏ da thắm thịt, lưng giắt túi bạc đầy sụ, ông nào ông nấy có vẻ ăn chơi bốc giời, đứng cạnh các bà vợ má đào.

Chỉ khác đăng này thì chàng ấy góa vợ. Chàng tên là Louis Remire, đeo số tù 68 763. Vì hắn giết vợ, bị đầy 12 năm ở Saint-Laurent du Maroni, một nơi giam cầm đồ sộ của xứ Guyane thuộc Pháp. Người ta xét công việc đắc-lực của chàng khi tòng-sự ở tòa cảnh-sát tỉnh Lyon và vì hạnh kiểm tốt, chàng lại được cất nhắc thành một công-chức. Trong đám non hai trăm người nộp đơn, chàng được chọn làm đao-phủ.

Vì là công chức, chàng được phép trưng cái râu mép mỹ-miều, săn sóc đến « nó » luôn. Tội-nhân khác không được hưởng đặc-quyền ấy. Đó như là biểu-hiệu của người chức-vụ. Hơn nữa, chỉ mình chàng được miễn mặc áo trắng dọc đỏ của tù-nhân, miễn cả cái mũ rơm dáng tròn và cả đôi guốc gỗ nặng chĩu. Remire thì đi giầy vải, bận quần vải lam, áo lót màu vàng, để phanh mảnh ngực lông lá. Trông chàng âu-yếm đứng nhìn lũ trẻ da đen đùa nghịch trong công-viên, ai chả bảo một ông chủ hiệu đi hóng mát. Chàng có nhà riêng : một lợi quyền của nghề-nghiệp, và một sự tốt cần cho chức-vụ, vì nếu để chàng ở trong nhà pha, bọn tù khác chẳng nề gì mà không « thịt » ngay lập tức.

Đó là một túp nhà gỗ một gian, thêm một trái phụ kèm xát nách, dùng làm bếp, một mảnh vườn nho nhỏ, có rào gỗ, trồng chuối, đu-đủ và mọi thứ rau đậu miền ôn-đới, chung quanh vườn trồng dừa. Vườn này trông ra bể, cách đề-lao bốn trăm thước, rất tiện cho tên phó-đao-phủ lĩnh việc lương thực. Tên này ở chung với Remire. Hắn người cao lớn, vụng về, mắt sâu hoắm và trợn trừng, đôi quai hàm thô tục. Hắn bị án chung thân vì hắn hiếp giết người ; không thông minh, nhưng được cái xưa kia có đi làm bếp. Với rau đậu và các gia vị mua ở tiệm khách trú, hắn đã cải cách món súp rau khoai, với món súp bò của nơi đây-ải này. Bởi thế, Remire mới xin ông quan Tư cho hắn phụ việc mình. Tên phụ trước không kham nổi việc. Remire nghĩ đến lại nực cười : đời thủa nhà ai đi hỏ nghi cả cái luật xử tử ! Bây giờ ý ngờ-ngẫn đến một bực, đương chui rúc với lũ người điên ở cù-lao Saint-Joseph.

Tên phụ mới này thì ốm sốt rét run cầm-cập như sắp chết, nằm ở bệnh viện. Remire tiếc không biết tìm đâu một đầu bếp khéo như hắn. Lại không may nữa, hôm sau sẽ có việc « xả » sáu người. Hai người Algériens, một người Ba-Lan, một người Tây-ban-Nha và hai người Pháp. Chúng là bọn tù vượt ngục, trốn lên mạn thượng lưu sông. Trong ngót một năm, chúng cướp bóc, hiếp dâm và giết người, gieo đủ điều khủng-khiếp. Dân gian không ai dám thò ra khỏi cửa. Mãi về sau, cả bọn bị bắt, bị khép án xử tử. Thuộc-địa thượng-thư vừa mới ký án xong.

Không thể không người phụ được, vả lại cần sắp sửa bao nhiêu thức. Thật đen đủ cấp, nhất là trong dịp này, vớ phải một tên phụ mới ngô ngọng ! Ông quan Tư cử một người « giữ khóa ». Người « giữ khóa » cũng là tội nhân, nhưng hạnh kiểm tốt, được cất vào việc. Họ ở một khu vực riêng. Họ vào phải các người cầm quyền, thành thử bọn tù tội khác đâm thù ghét.

Remire vốn cẩn thận : chàng không muốn nhầm lẫn điều gì hôm sau. Người giúp việc nhất thời của chàng phải đến ngay hồi quá trưa, để học việc và xem xét các bộ phận máy chém.

Máy cất trong một gian thuộc về nhà pha, ra vào có cửa riêng. Remire chậm rãi bước lại, thì người phụ đã đợi sẵn đó. Hắn ta béo đẫy, mặt hồ phù, mặc áo trắng dọc đỏ. Nhưng đội mũ dạ riêng cho hạng « giữ khóa », chớ không sùm sụp cái mũ rơm của tội phạm.

— Sao mày phải đầy ra đây ?

Tên kia rủn vai :

— Giết hai vợ chồng người làm ruộng.

— Hèm ! Bị bao nhiêu ?

— Chung thân.

Trông hắn cục mịch nhưng biết có gan lỳ không ? Remire đã từng thấy một người gác, to lớn ra phết, thế mà ngất đi, khi nhìn thấy người lên máy chém. Làm phụ, cần nhất là đừng ngã lăn đùng ra như vậy. Chàng mỉm cười trỏ cái cửa che lấp máy :

— Công việc khác đấy, đằng ấy ạ. Có sáu đứa tất cả. Một lũ đồ tồi. Sớm kết quả chừng nào thì hay chừng ấy.

— Lo gì. Mắt nhìn ở đây cũng lâm trò, tớ quen rồi. Chắc chả khác gì xem cắt tiết gà.

Remire mở khóa, bước vào. Tên kia theo sau. Trong túp nhà nhỉnh hơn cái xà lim một chút, cái máy chém âm thầm ghê gớm, trông càng thêm vĩ đại. Remire thấy tiếng thở mạnh, quay lại, thì ra tên kia phát hoảng, đương trợn hai mắt. Mặt hắn đã vàng kệch, gầy hom vì sốt rét và giun, sán — tất cả đều mắc những chứng ấy — bấy giờ tái mét, cắt không được hột máu. Chàng đao phủ cười lớn :

— Thế nào, cái « số » đó ra sao ? Mày chưa thấy bao giờ à ?

— Chưa.

Remire bật cười :

— Đã đành rằng chưa. Nếu đã, thì còn đâu đứng đây mà nói. À, mày làm sao được thoát tội chết, hử ?

— Lúc làm chuyện ấy, là lúc tôi đại lễ. Đi xem áo, mà hai vợ chồng chúng nó lại xua chó ra cắn. Bị án tử hình, nhưng thấy kiện tôi có đi Paris xin ân xá cho tôi.

— Phải, được ở đây còn hơn nằm dưới mấy thước đất.

Remire vừa nói vừa nháy mắt.

Chàng chăm chú đến chế máy, cọ nhẵn cái khung làm bằng gỗ bàn xứ, rắn và đẹp hơn. Có mấy mảnh đồng, thì chàng ra tài đánh bóng lộn như những đồng trên các du thuyền. Lưỡi dao sáng loáng như còn mới tinh. Phải thử xem máy có còn chạy như thường, lại phải giảng cho tên phụ cách dùng máy. Tên này chỉ có việc đặt lại gáy thớt, sau khi dao phập xuống. Làm việc ấy, hắn phải dùng một chiếc thang nhỏ.

Remire chỉ cho hắn xem hết các bộ phận máy, với hân hoan của một thợ lành nghề. Chàng thầm sung sướng, khoe cái khéo, cái xảo của máy. Khi người phải chém bị trói trên tấm gỗ đưa, một khớp máy giảo dị lên đưa người ấy ra mé trước, rồi cái cổ ấn trong « vòng kính ». Remire có đem theo một thân chuối dài chừng thước rưỡi. Tên giữ khóa đương tự hỏi vì sao, thì lập tức hắn được hiểu ngay. Thân cây to bằng cái cổ người ta, cũng rắn na ná như vậy. Cây đó để thử cho tên phụ cách dùng máy ra sao, vì như diễn tập một tấn tuồng vậy. Remire đưa cái cây ra. Lưỡi dao hết răng buộc rơi xuống nhanh không thể tưởng tượng được. Một tiếng rầm. Từ lúc trói phạm nhân trên bục gỗ, cho đến lúc đầu rơi vào sọt, không đầy ba mươi giây đồng hồ. Đao-phủ nắm tai xích thủ-cấp lên cho những chứng-tá công-cử mục-kích, và nói câu thường lệ:

— Nhân danh dân-tộc nước Pháp, đã thi-hành công-lý!

Rồi hắn ném trả đầu vào sọt.

Ngày mai, với sáu án chém, mỗi lần phải tháo thảy ra, đặt trên một chiếc măng-ca với cái đầu của nó, rồi mới đến lượt người khác. Cho kẻ nhẹ tội ra trước, tránh cho họ cái thảm-khốc phải xem đồng bọn bị chém.

Remire vẫn khôi hài:

— Đầu của ai phải trả đúng cho xác người ấy, không có xuống Ám-ty, lại rầu ông nọ cắm cằm bà kia!

Chàng giật lưỡi dao rơi xuống mấy lần để cho tên phụ thực hiểu; rồi chàng lại lau chùi thêm những miếng đồng đã bóng lộn. Thì lau chút nữa có sao! Xong, chàng tựa vào tường, châm thuốc hút.

Mọi việc sắp đặt đâu đấy, Remire cho tên phụ về, hẹn đúng nửa đêm sẽ đưa máy ra sân. Lắp máy rất lôi thôi, vậy cố làm cho xong ít nữa một giờ trước khi bình minh. Remire thong thả bước về nhà. Trời xế chiều. Chàng gặp một bọn đi làm cỏ-vê trở về ngục thất. Chúng thì thầm với nhau, cố nhiên là nói đến chàng. Có kẻ cúi gằm mặt xuống; có hai, ba đứa nhìn chàng với cặp mắt hung dữ; có thằng khạc nhổ đánh phẹt xuống đất. Remire miệng ngậm điếu thuốc, nhìn chúng, khinh khỉnh. Chàng nào màng đến sự sợ hãi hay thù ghét của lũ họ. Chúng tẩy chay, chàng cũng thây kệ. Ý nghĩ rằng gần hết cả bọn chỉ muốn thịt mình, làm Remire bật buồn cười.

Chàng bất chấp. Chính chàng cũng biết chơi dao. Tin ở tài sức mình. Bọn tội nhân thấy đều biết rằng mai có vụ chém; cũng như mọi lần họ tỏ vẻ nhạo nhẵn và hay gắt gỏng. Họ làm ồn trong một im lặng ghê người. Vì thế những người gác càng phải giữ miệng.

— Xong rồi lại đâu vào đấy cả.

Remire ngẫm vậy, thì trở về nhà.

Chó xủa ầm-ỹ. Tuy chàng rất gan dạ, nhưng cũng vững tâm mỗi khi lũ vật kia lên tiếng. Còn mỗi một mình ở nhà, tên phụ thì đi vắng, chàng sung sướng có hai con chó sù hộ vệ. Chúng quanh quẩn xuốt đêm trong mấy khóm dừa; có kẻ gian, thì sủa rống, chồm lên cứ nhè cổ hong mà cắn. Giá người đao phủ trước có đôi chó này, có lẽ bây giờ hãy còn sống đấy.

Hắn bỗng một hôm mất tích, sau hai năm « làm việc ». Nhà chuyên trách cho là hắn trốn đi. Hắn có dành dụm được ít tiền, chắc là đã lo liệu với thuyền-trưởng một tàu buôm để chuồn sang nước Brésil. Đầu đuôi chỉ tại hắn sợ hãi quá. Hai ba thứ, hắn tìm đến ông giám-đốc nhà ngục, cả-quyết rằng bọn tù muốn giết mình. Ông kia không tin. Khi thấy mất hắn ta, thì ông đoán là hắn quá sợ bỏ trốn. Nếu chẳng may bị bắt giam vào ngục tối, còn hơn nếm mùi dao gắm. Cách đó chừng ba tuần lễ, một người gác đi coi tù làm việc, thấy đàn diều-hâu lượn trên một cái cây. Loài chim này người ta gọi « quân ăn xác », thường bay là-là trên khoảng phố chợ tỉnh Saint-Laurent, hòng tha những thừa thãi mà bọn tù mãn-hạn có đói cũng không màng đến nữa. Lũ chim nặng nề bay từ cây này sang cây khác, trên những phố xá giữ gìn sạch sẽ, và lượn vòng trên khoảng sân nhà giam, dường nhác cho bọn tù rằng, nếu có thể, chúng rất sẵn lòng rỉa thịt họ cho đến trơ xương. Người gác ngạc nhiên thấy nhiều chim quàng-quạc chung quanh cây. Hắn về bẩm, thì ông quan Tư cho một tốp lính ra xem. Đó là một người chết treo. Cắt thừng hạ xác xuống, mới nhận rõ là tên đao-phủ. Tin chính-thức bịa ra là vụ tự-sát. Nhưng trên sống lưng hắn có một mũi dao cắm ngập, mà tất cả tội-nhân đều biết chuyện hắn bị đâm, chưa chết hẳn, rồi bị khiêng vào ở tù. Được tự-do, nhưng đặt đâu thì chỉ được ở đấy thôi. Có người xin được mẩu đất, giá chịu nai lưng ra làm, thì tiềm-tiệm đủ sống. Nhưng sự nô-lệ rong nơi đầy ải này đã « giết » hết sáng ý của con người. Phần nữa, họ mềm yếu vì sốt rét và bệnh sán, không thể tuần tự làm việc. Đa số các kẻ được tha chỉ còn cấp ăn mày hay ăn cắp; ngoài ra, họ còn cách mưu sống là chuồn cho bọn tù thuốc lá hay tiền trong, hoặc khuân vác hàng hóa các tàu buôn, mỗi năm cập bến chừng độ hai, ba lần.



Bọn chúng dùng vợ một tù mãn-hạn để làm mồi. Đó là một người bản xứ trẻ và đẹp, thân hình mảnh thon với đôi mắt ranh mãnh. Mưu mô sắp đặt rất khéo léo.

Họ biết rằng tên đao-phủ — một anh chàng tọ béo và mắc bệnh trúng phong — hắn rất mê gái, không sao cầm lòng được. Họ bầy kế cho người đàn bà kia gặp hắn. Cô trả lời cái nhìn thèm-thuồng của cậu bằng một liếc mắt khiêu-khích. Một, hai hôm sau, cậu gặp cô trong công-viên. Cậu không dám hé môi, vì hết thảy, đàn ông, đàn bà, trẻ con, không ai thèm nói chuyện với. Nhưng cậu nháy mắt, và cô mỉm cười đáp lại. Một tối cậu gặp cô dưới gốc dừa trong đất nhà cô. Trơ trọi có hai người. Cả hai chỉ kịp trao đổi mấy lời, vì cô e bị bắt gặp đứng với cậu. Nhưng rồi cô cũng trở lại. Cô làm cậu hết nghi ngờ, làm cậu chết mê chết mệt, bắt cậu hứa cho một món tiền lớn (lớn đối với cả hai), cô mới bằng lòng đến nhà cậu giữa một đêm không có sáng trăng. Hôm ấy chồng cô phải làm xuốt sáng ở một chiếc tầu buôn vừa ghé bến. Khi cậu mở cửa đón thấy người yêu có ý ngại ngùng; tiến một bước để ôm kéo lấy cô, thì bị đâm ngã gục xuống.

Remire lầm-bầm:

— Đồ nó ngu, cho thế đáng kiếp. Người sao mà nhẹ dạ! Còn hợm tài giai kia mà!

Chàng không còn thiết đến đàn bà nữa. Giống đàn bà, nói cho đúng: một người đàn bà, đã đưa chàng vào cảnh ngộ này. Bây giờ thì chàng « ngoan » rồi. Một người đứng tuổi, nếu khôn khéo ra, thiếu gì cách chơi. Chàng sở trường môn câu cá. Ngày trước, ở bên Pháp, thời chưa mắc họa, chàng mỗi khi tạn sở, vác cần, câu ở sông Rhône. Bây giờ thì đi câu luôn. Buổi sáng, trước khi nắng gắt, chàng đến ngồi mỏm đá ưng ý nhất; thường câu được đủ cá để bày bàn viên chủ ngục. Vợ lão chủ có tính hay cò kè bớt một thêm hai, tuy mụ đã biết rõ giá cả mọi vật. Chàng không lấy thế làm ghét đâu. Mụ kia biết chàng thế nào cũng phải bán, mụ còn dại gì trả thêm một hai xu. Dù sao, cốt bán được tiền mua thuốc lá và rượu mạnh.

Chiều hôm ấy, chàng đi câu cho phần mình. Chàng đem mồi và cần câu ra ngồi trên cái mỏm đá vẫn thích. Cá nào ngon lành hơn cá câu lấy! Remire rất sành sỏi thứ nào ngon thịt, thứ nào giai như chão rách phải quăng đi. Có giống cá dán dầu ngon thơm chẳng kém thịt lợ.

Đợi chừng dăm phút thì phao động đậy. Giật cần lên, một con cá nhỏ vùng vẫy ở đầu giây. Chàng đập chết con cá trên hòn đá, rồi mắc mồi khác. Cứ bốn con như thế là vừa bữa tối, một bữa ngon lành nhất trần đời. Đêm nay nhiều câu chuyện, cần phải có một bữa chắc nịch.

(xem tiếp trang 18)

SOMERSET MAUGHAM

Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu.

Các nhà buôn nên viết thơ ngay về lấy mẫu

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUẾ

HANOI



TRONG TÌM KING HALL,

người đả trêu tức Gestapo

(sở mật thám chính trị của Đức)

Chúng ta hẳn biết rằng người dân Đức bị chính phủ bưng bít và cấm không được tiếp nhận hoặc nghe những tin tức ở ngoại quốc đưa vào, mà chỉ được biết những tin tức của chính phủ chính thức truyền ra. Bởi vậy dân Đức đối với những việc xảy ra ở nước ngoài thường mờ mịt, hay có quan niệm sai lầm.

Ông King Hall, một nhà báo rất nổi tiếng ở Anh, muốn cho dân Đức hiểu hết ý nghĩ của người Anh, đã tìm cách gửi vào trong nước Đức hơn 50 vạn lá thư, mặc dầu những phương pháp ngăn cấm nghiêm ngặt của sở mật thám chính trị Đức Gestapo.

NGƯỜI ĐỨC thừa hiểu cái sức mạnh vô cùng của sự tuyên truyền để chịu cho người khác lại dùng nó để chống lại với họ. Và nếu đó là một phương pháp mới thực và rất khôn ngoan, thì người ta có thể đoán được sự tức giận rất sôi nổi của người Đức thế nào.

Trận mưa thư mà ông King Hall vừa mới đổ sang nước Đức để cắt nghĩa cho người Đức biết ý nghĩ của người Anh đã khiến bác sĩ Gœbbels — tổng trưởng bộ tuyên truyền Đức — nổi giận tới cực điểm.

◆

Ông King Hall là ai ?

Stephen King-Hall là một cựu sĩ quan bộ hải quân ; đã lâu nay ông trở nên một nhà viết báo có tài và tiếng tăm lừng lẫy ở bên kia biển Manche. Tên ông cũng rất quen với công chúng vì ông thường vẫn nói ở máy truyền thanh.

Vốn là con một ông đô đốc, thiếu tá King Hall đã giữ những chức vụ quan trọng ở bộ hải quân của nhà vua. Trước hết ông ở trong hải hạm thường, rồi ở bộ trinh thám của hải quân, mà ông trổ nhiều tài đặc biệt mãi đến năm 1929. Khi ấy mới 35 tuổi, ông từ chức để vào « Viện ngoại giao Chatham House » là một cơ quan tư lập nên ở Londres để nghiên cứu về những vấn đề chính trị đối ngoại. Ông King Hall từ chức ra khỏi viện đó chỉ vì có một mục đích : xuất bản một thứ tuần báo hoàn toàn mới ; đã nổi tiếng với cái tên là « Thư của King Hall ». Đó là một thứ bá-cáo-thư đăng những bài về chính sách ngoại giao ; bá-cáo-thư ấy trước hết gửi cho bạn hữu của nguyên thiếu tá rồi rất chóng được nhiều người mua năm và lan đi như thế rất mau. Chương trình của báo, trước kia, khi ông King Hall mới cho xuất bản, là « bày tỏ sự thực, tố cáo sự phản trác lừa dối, làm tiêu tán những sự đố kỵ, rèn luyện và nâng cao tâm trí người ta lên ».

Nay số độc giả mua năm của bá cáo-thư có trên 55 000, rải rác trong hai mươi nhăm nước khác nhau ! Lẽ tất nhiên là ở Anh có nhiều độc giả nhất, nhưng ở Mỹ cũng có tới 1.432 độc giả, ở An-độ 1 624, ở Gia-nã-Đại 830, ở nam Phi-châu 983, ở Úc 685 và ở Pháp 425, cho chí ở những đảo Bermudes, ở Xiêm hay ở xứ Mã-lai cũng có ít nhiều người mua « Thư của King Hall ». Coi đó người ta đủ rõ hiệu lực sự tuyên truyền của thiếu tá lan rộng đến mực nào. Một điều khiến ta phải chú ý là báo ấy có 68 độc giả Đức ở đất Đức, 84 độc giả Ý và 29 độc giả Nhật !

◆

Bá-cáo-thư của ông Hall sống thế nào ?

Những cách sinh hoạt của cơ quan ấy ra sao ? Chính ông King Hall đã trả lời cho chúng ta câu hỏi đó : « Báo của tôi mất mỗi tuần 27 000 quan tiền tem cho nhà Bưu điện, 21.600 quan tiền in, 22.500 quan tiền lương người làm, 16 000 quan tiền linh tinh. Không những độc giả trả cho hết cả các tiền phí tổn ấy mà tính sổ về năm 1938-1939, nhà báo còn được lãi 751 quan, ấy là đã tính cả tiền trừ vốn về vật liệu nhà in ! »

Sự thành công ở Anh của những *báo kín nhiệm* (journaux confidentiels) (có nhiều tờ khác cũng được chú ý lắm, như tờ « l'Arron » hay tờ « le Week » chẳng hạn) chứng tỏ cái giá trị lớn mà công chúng Anh đặt vào sự độc lập hoàn toàn của một cơ quan, lúc ấy sẽ được công chúng tín nhiệm nhiều lắm.

Những « thứ mới » của ông King Hall luôn luôn mỗi ngày một tăng. Tới ngày 30 Juin 1939 mỗi kỳ có 41 780 số báo ấy gửi nhà bưu điện theo lối thường, đối với 25.453 số về năm 1938, và 5.978 số gửi máy bay đối với 1.272 số năm 1938. Độc giả mỗi ngày một nhiều. Trong năm vừa qua, nhà báo có nhận được trên 45.000 thư gửi đến mua những số báo lẻ, và bán được 4 105 tập báo hàng năm đóng lại. Tòa bá - cáo - thư ấy mới đây đã đổi chỗ đến một ngôi nhà có những phòng giấy rộng rãi — đủ chứng cho sự phát đạt của báo —, ở đấy luôn luôn có những sự đón tiếp bạn hữu. Số người giúp việc luôn ở nhà báo nay có 32 người. Cứ coi những con số trên cũng đủ hiểu rằng cơ quan của nguyên thiếu tá không cần phải xin một số tiền trợ cấp để sống, vì như thế sẽ có hại cho sự độc lập của báo.

◆

Thể tài của những « thư tín mới »

Từ khi mới xuất bản, báo ấy vẫn không thay đổi. Họa chăng ngày nay thêm lên một trang thì có. Bức thư của ông King Hall thường rất vắn tắt và luôn luôn đứng vào địa vị khách quan. Ông nói về những vấn đề thời sự một cách rất thẳng thắn và vui vẻ, mong ở trí công bình của độc giả, và hoàn tiền lại nếu độc giả không được vừa lòng ! Vì lối xuất bản của báo (như chúng ta đã thấy) mất rất ít tiền, nên báo không cần phải đăng quảng cáo. Ông King Hall rất ghét quảng cáo, đã nói : « Tôi muốn mua trang báo hơn là bán đi ». Vậy báo của ông không nhận quảng cáo. Đó cũng lại là một cách giữ độc lập cho báo nữa. Những chỗ đáng lẽ để đăng quảng cáo lấy tiền thì chính ông King Hall dùng để đăng những « Bài Trích ở cuốn sổ tay của tôi », là những lời ghi ngắn linh tinh về thời sự.

(Messidor)
M. dịch

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỆN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 679

NGÀY NAY NÓI

L. H. R, Phúc-yên. — Phải đề phòng bệnh thời khí trâu bò thế nào ? Có thuốc cho trâu bò uống trước để ngăn ngừa bệnh ấy không ? Nếu có, thuốc ấy có đắt không và hiệu bào chế nào có. Nếu muốn hỏi sở Thú y một vài điều thì đề phong bì như thế nào ?

— Thì ông đề tên ông thú y ở tỉnh ông, có khó gì. Hoặc nếu không có gửi thẳng về cho sở thú y ở Hanoi (Service Vétérinaire). Còn ông hỏi cách đề phòng dịch trâu bò thế nào thì chúng tôi không thể làm vừa lòng ông ở mục này được.

Câu thứ hai. Cũng như trên.

Của Jolling, Hanoi. — Học trò đi học đến bao nhiêu tuổi mới phải lấy thẻ ? Nếu quá tuổi rồi mới lấy thẻ thì làm sao ?

— Học trò hay không, cứ đến 18 tuổi thì phải lấy thẻ. Có điều còn là học sinh thì tiền thẻ rất ít, 1đ. thôi.

Của Lê đình Tân, Hanoi. — Tập thể thao ở ngoài nắng có ích hay có hại. Khi tập thấy trong người mỏi mệt có nên tập nữa không ?

— Tập ngoài nắng rất tốt, nhưng cũng như nhiều việc khác, không nên quá đáng. Nếu có thể tắm rồi hãng phơi nắng thì tốt hơn. Tập cốt nhất điều độ và vừa sức mình, chớ có đi quá.

Phiêu Giang, Hanoi. — Tập thể thao ban tối, lúc trước khi đi ngủ có được không.

— Tập lúc nào cũng được, trước hay sau các bữa ăn hai giờ. Nếu tập buổi tối thì nên nghỉ độ nửa giờ rồi hãng đi ngủ cho được yên tĩnh.

Phiêu Giang, Hanoi. — Tôi phải nước da hơi xanh, từ trước đến nay, dù trong người tôi không có bệnh gì, hay bởi tôi thiếu máu đỏ chăng, nếu vậy thì ông bảo phải làm thế nào, tập thể thao và ăn uống thế nào.

— Da xanh bởi thiếu máu hay bởi thiếu ánh nắng. Thiếu máu thì nên tẩm bổ — nhất là uống nước thịt bò tươi ép, (nhưng phải thịt tốt), và nhiều thuốc khác, tùy từng trường hợp. Còn thiếu ánh nắng thì nên phơi nắng hay ra bể. Tập thể thao ở trường hợp nào cũng cần.

Lê quang Tư, Chaudoc. — 1/ Phải có điều kiện gì mới vào được trong « Tự lực văn đoàn » ?

1.) T. L. V. Đ. là một văn đoàn gồm có những nhà văn có tư tưởng và mục đích giống nhau. Đó là một văn đoàn riêng, không có tính cách chung. Những người trong văn đoàn, ngoài điều kiện trên, lại còn biết rõ nhau về tính nết và nhân cách nữa. Muốn vào T. L. V. Đ. phải là nhà văn có trước tác ít nhiều tác phẩm, phải cùng quan niệm về văn

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc **SÂM NHUNG BỔ THẬN**
của PHỤC ĐANG DƯỢC HÀNG không [illegible]
lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ

NÓI CHUYÊN

chương, và phải được một nhân viên trong văn đoàn giới thiệu. Chỉ khi nào toàn thể V. Đ. bằng lòng người xin vào mới được công nhận.

2.) *Câu hỏi sau.* — Vì tình thế hiện giờ, không thể trả lời câu hỏi này được.

Hiệp Lực, Hanoi. — *1.) Làm thế nào để luyện trí nhớ được tốt và lâu dài ? Nếu càng học cao lên, thì trí nhớ có phải là điều kiện cần nhất không ?*

— 1.) Luyện trí nhớ phải có phương pháp riêng. Rất nhiều cách. Nên xem cuốn : Luyện trí nhớ ra sao (Comment developper la mémoire) của J. Payot. Học cao hay thấp cũng cần phải trí nhớ cả nhưng đó chỉ là một điều kiện, còn nhiều cái cần khác nữa, (trí thông minh, quan sát, v. v...)

2.) Muốn biết rõ tính nết mình để sửa đổi có nên xem các nhà triết tự học không. Những người này có thể biết rõ ràng tính nết của mình được không ?

— 2.) Biết rõ tính nết mình không ai bằng mình, cần gì phải nhờ cậy ai ? Mà muốn sửa đổi tính nết của mình chỉ riêng mình là có thể làm được, nếu có nghị lực và quả quyết.

(Hãng trả lời ông hai câu này, vì lá thư của ông không hợp lệ : biên nhiều câu hỏi quá trên một mảnh giấy và một tên).

T. L, Hanoi. — *Bệnh lậu và bệnh giang mai là hai bệnh có thể chữa đến tuyệt nọc được không ? Làm thế nào mà có thể biết được mình đã khỏi hẳn và bệnh không thể nào phát ra được nữa nếu mình thức khuya, ăn của độc, làm việc khó nhọc ?*

— Hai thứ bệnh này — mà những ảnh hưởng có hại cho sức khỏe và nòi giống rất nhiều — đều có thể chữa tiệt nọc được, nhất bệnh giang mai, (bệnh này nguy hiểm hơn). Nhưng phải chữa lâu và theo phương pháp khoa học, và sau khi thử nhiều lần cũng không còn vi trùng bệnh mới có thể chắc chắn là khỏi được. Chớ có nghe lời khoe khoang của nhiều « mua thuốc lậu » mà bị hại, vì cách chữa của họ không làm tiệt nọc được đâu.

T. L, Hanoi. — *Khi bệnh lậu và bệnh giang mai đã khỏi, thời nên uống thuốc gì cho người được khỏe mạnh và cho mình chắc chắn là khỏi rồi, không sợ phải lại nữa ?*

— Khi bệnh khỏi hẳn, thì mình cũng như một người thường. Nghĩa là có thể dùng thuốc bổ tùy tạng người, hay không dùng thuốc gì cũng được.

(*Xem tiếp trang 14*)

Trong khi nước Anh ngủ

ÔNG Winston Churchill vừa mới xuất bản ở Londres một cuốn sách mới : Arms and Covenant (*Những khí giới và hiệp ước*) *mà hiện nay các hiệu sách ở Anh bán rất chạy.*

Chẳng bao lâu sau khi xuất bản, quyền tác giả cuốn sách ấy bán lại cho người Mỹ, nhưng nhà ấn loát Mỹ cho rằng cái đầu đề ấy không đủ « có tính cách quảng cáo » nên đánh điện tin cho ông Churchill xin ông đổi cho một cái tên kêu hơn. Nhà xuất bản nhận được điện tin của tác giả cho một cái đầu đề mới : Locust Years (*Năm Châu chấu*), *có nghĩa bóng gián tiếp về mười cái họa lớn trong lịch sử Ai-cập.*

Song rủi thay, một sự lầm lẫn đã xảy ra trong việc chuyển đạt điện tin và nhà ấn loát đọc thấy : Lotus Years (*Năm Hoa sen*). *Ông nghĩ vẩn vơ khá lâu trước cái đầu đề bí ẩn, nhớ lại rằng trong đời thượng cổ, hoa sen là biểu hiệu của giấc ngủ, sự nghỉ ngơi và cái chết ; cho rằng đã hiểu rõ cái nghĩa bóng của đầu đề, rốt cuộc ông xuất bản tác phẩm của Churchill với cái tên :* While England Sleeps (*Trong khi nước Anh ngủ*)...

Ông Winston Churchill hãy còn chưa hết ngạc nhiên.

(*Messidor*)

Quần áo buổi tối bắt buộc phải đúng phép

AI nấy đều biết rằng người Anh rất chăm chú đến những lối phục sức theo lễ nghi và không có một người *Gentleman* nào xứng đáng cái tên ấy nếu khi ăn tối mà không thay quần áo mặc ngày. Điều đó có giá trị với tất cả các lớp người trong xã hội, và nếu một người lịch sự mặc *smoking* để đến phòng ăn, thì ít ra người thợ và người làm công thường cũng muốn, buổi tối, thay quần áo đi làm bằng một bộ sạch sẽ hơn.

Ấy cũng là dựa vào cái tinh chung chuộng phục sức lịch sự đó mà ông giám đốc nhà lao Wormwood đã thử một cuộc thí nghiệm có tính cách riêng. Ông báo cho tù nhân biết rằng tất cả những ai có hạnh kiểm tốt sẽ được đặc ân, buổi tối, trong bữa ăn, mặc một bộ quần áo riêng màu xám may ở trong nhà lao, và cắt giống lối *smoking*.

Hình như cái sáng kiến ấy được kết quả rất rực rỡ, và nay tất cả những tay chuyên nghiệp đóng vai ông hoàng đầy dẫy trong lao Wormwood ganh nhau ăn ở tốt để có cái thú, tối đến, mặc một bộ lễ phục « gentleman ».

(*Messidor*)

Công ty chống lại « Hồng thủy » ở Mỹ

CÁCH đây không lâu, báo chí ở khắp hoàn cầu có đăng tin rằng một người Mỹ điên rồ kia, chủ khách sạn ở một thành phố nhỏ xứ Texas, báo rằng sắp có hồng thủy và định xây một cái nhà cầu (arche de Noe) để lấy chỗ trú khi nước lên.

Hình như ngày nay người điên ấy, tự đặt cho một cái tên trong kinh thánh là Ezechiel, không bẩn điên như trước kia người ta vẫn tưởng. Vì các nhật báo Mỹ đăng tin rằng Ezechiel vừa mới lập một hội vô danh, bùn vốn (đã đóng cả rồi) 10 000 dollars ; mỗi cổ đông sẽ có quyền được mỗi người một chỗ trong nhà cầu mà người ta đã bắt đầu xây lại lộng lẫy hơn.

...Thật người Mỹ đã quả quyết rằng bất cứ một ý gì mới cũng sẽ chắc chắn được hoan nghênh ở bên ấy là đúng lắm.

(*Messidor*)

LƯỢM LẶT

Một chí hướng bền chặt

ĐÃ bao nhiêu năm nay, bác thợ chữa máy một nhà hát lớn ở New-York nuôi cái ý tưởng một ngày kia được lên sân khấu khiến công chúng phải sửng sốt hoan nghênh như những vai hài hước bác vẫn được ngắm bằng con mắt tò mò và ước vọng.

Ba mươi bảy năm dòng bác chỉ làm ở trong một nhà hát mà không bao giờ có dịp đạt được nguyện vọng. Sau cùng vì già nua, bác qua đời và khi mở bản chúc thư của bác, người ta thấy có một điều khoản bác yêu cầu ban quản trị nhà hát giữ lấy cái sọ bác để làm đồ phụ tùng những khi người ta đóng tuồng *Hamlet* !

Và vì thế mà cái trí hướng trong bao nhiêu năm dòng bị cản trở kia, rút cục phải thành đạt !... mặc dàn bác đã khuất.

(*Messidor*)

Tuyển 1.400 người để làm việc trong bộ kiểm duyệt

BỘ chiến tranh Anh vừa mới báo cáo tuyển 1.400 viên kiểm duyệt để phòng trong những trường hợp quốc tế nghiêm trọng. Hiện nay người ta có thể ứng cử chức này được, song, những viên chức làm công việc ít nguy hiểm ấy có thể mang tiếng là những kẻ chốn tránh, nên bộ đã định chỉ nhận những đàn bà có học thức tới một trình độ nào đó và biết những tiếng ngoại quốc, không hạn tuổi. Công việc của họ là bóc thư và xem thư, và phải giữ một thứ bí mật nhà nghề thực sự. Và các báo chí Anh, với một giọng nghiêm trang riêng của người Anh, bàn thêm rằng sự kín đáo tự nhiên của đàn bà có thể bảo đảm chắc chắn cho việc đó.

(*Messidor*)

Cái máy chữ không lỗ

Ở Chicago người ta mới đóng một cái máy chữ vĩ đại, mà chữ sẽ thay đổi được.



— Chị này, có thằng bất cứ nó đặt mất của em cái yếm rồi. Chị còn cái nào cho em mượn.

Những chữ nhỏ nhất đo được 80 phân bề cao ; chữ lớn nhất 3 thước !

Người ta xây một ngôi nhà riêng cho 60 thước, dài 200 thước và rộng 120 thước để đặt máy chữ ấy, (nghĩa là một tòa nhà cao bằng khoảng 5 cái nhà 3 tầng và rộng non 6 mẫu 7 sào ta).

Lẽ tất nhiên là máy ấy sẽ chạy bằng một động cơ điện, và dùng để « đánh » những bản quảng cáo hay cáo bạch vĩ đại.

Và nhất là máy ấy sẽ làm quảng cáo rất lợi cho xưởng đã đóng nên nó mà thường nhật vẫn đóng những máy nhỏ thông thường.

(*Al. Vermot*)

Một chiếc « ô-tô tai nạn »

ÔNG hoàng ở Kelangor, một người giàu bực nhất ở Ấn-độ Anh, mới đây đã cảm động khi được xem một tai nạn ô-tô trên màn ảnh. Đó là một chiếc ô-tô, khi đi đến một chỗ đường vòng, quay ngoặt bắn lại và rơi xuống suối.

Ông hoàng Ấn vời người quản gia của ông lại và bảo ông này diễn lại riêng cho ông cái cảnh đẹp mắt ấy.

Rồi thay ông thống sứ Anh ngăn cản. Vì chắc thế nào thuộc hạ của ông hoàng chẳng kiếm được được một chiếc ô-tô và những người tình nguyện để diễn lại tai nạn ! Và người ta không dám phỏng đoán sẽ xảy ra thế nào.

Vì vậy không một tai biến nào có thể tổ chức được hết.

Rút cuộc, công việc cũng thu xếp ổn !

Người ta đóng cho ông hoàng một chiếc ô-tô thực chắc chắn, học sắt... có thể nhẩy chồm lên, đổ nghiêng đi, lộn « trở đầu đuôi », lăn xuống suối mà những người ngồi trong xe vẫn không tan nát thịt xương...

Và thỉnh thoảng, mỗi khi buồn, ông lại cho diễn lại cái cảnh tai nạn ấy...

Mỗi người giải trí theo sở thích của họ, phải không các bạn ?

(*Al. Vermot*)

Mỗi năm hoàn cầu xuất sản bao nhiêu ô-tô ?

CHO tới năm 1938, Mỹ vẫn là nước sản xuất nhiều ô-tô hơn hết trong thế giới ; năm vừa qua Mỹ đóng được 2.490.000 chiếc. Kế đến Anh, 445.000 chiếc, Đức 342.000 chiếc, Pháp 223.000 chiếc, rồi Nga sô viết 215.000 chiếc mà phần nhiều là xe vận tải ; Gia-nã-đại, 166.000 và Ý, 69.000 chiếc.

(*D. L.*) — M.

...noff thứ hai
...để làm
...Ô THẦN TINH hiệu « MẸ CON »
...không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ
...ác cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.
Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.
Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như : di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, tiểu ban đêm nay tiểu tiện. v. v...
Phục-Đáng Dược-Hàng 130 Rue de Paris — Cholon



LÀM TIỀN

(*Tiếp theo*)

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

Cái bát mèm

CÁC sòng bạc không còn ở hồi toàn-thịnh. Nó bắt đầu này đây, mai đó, cầu bơ cầu bất, nhưng vẫn còn đủ sức cho người ta bán nhà và ở tù.

Tôi lọt vào một sòng sóc dĩa gần ngoại-ô.

Sòng gầy trong một gian nhà lá mà họ đã thuê lại được của một người nhà quê nghèo. Quanh cây đèn đất sáng trói, con bạc có năm bảy người ngồi xổm, xúm xít vào nhau. Một người vào, một hồi chó sủa. Một tiếng chó sủa, một loạt, họ ngẩng những bộ mặt xanh lét, ngơ ngác lên. Đứng ngoài tôi trông rõ mỗi lần mấy chục cái tai vô-duyên vểnh nghiêng một bên gần dầu nhau, trong khi người sóc cái như thu cả người lại để « nấp » sau cái mũi lõ to tướng của hắn.

Rồi cả bọn cùng thở dài đều một lượt, nhưng lại ngồi xích thêm gần vào nhau một chút, như e ngại trước một việc dữ sắp xảy ra.

Một bầu không khí nặng nề vẫn trêm trệu trên đầu lũ người ngây dại ấy.

Những tiếng bạc bán từ năm đồng, rồi hạ dần xuống đến đồng rưỡi, một đồng. Người sóc cái xướng bán, lại tự mở bát lấy, cho đỡ buồn. Mấy lần hắn toan vứt bát ra chiếu. Mấy lần sòng bạc muốn tan.

Một anh hô-lý vuốn vai đứng dậy, cười khẩy một tiếng :

— Cứ vớ-vẩn thế này thì tan chầu đi thôi !

Hắn kêu một câu : « Sịt-pủn phồ, lớ » (lỗ vốn to, lớ) vào mũi một người mà hắn tưởng là người Khách, hay là ít nhất cũng đi ở với Khách.

Nhưng người ấy lại là người Annam, có một bộ mặt ngây thộn gần như ngớ ngẩn và ăn vận một cách kỳ-dị : hắn đã vận một cái áo cánh và một cái quần chật nịch, ngắn cũn cỡn, bằng hàng lụa mỏng Bombay đen cũ điểm hoa trắng.

Người hô-lý quay ra, sực thấy tôi, hắn gợi chuyện luôn :

— Bao nhiêu là tiền vốn bỏ ra, mà trông dã chán mớ đời hay chưa ?

Tôi cười :

— Nghề chơi này, vốn gì mấy ?

Hắn chừng mắt lên :

— Hai « của » một ngày thuê nhà, dễ không phải là tiền ? Ét-săng cho ô-tô chạy thấy trật bánh trẻ cả ngày, dễ không là tiền ? Làm sao cho các cụ « bia » (vieux) không « tôm » (tóm) cả lũ, dễ không là tiền ?..

Nó ném vào mặt tôi một thôi « dễ không phải là tiền », lẫn với một mùi ngai ngái của người ở bẩn.

●

Nhưng rồi, họ bắt đầu sát phạt nhau, sau khi có một con bạc lạ mặt đã nhập sòng.

Người này tay cắp cập da, ăn vận xoàng-xĩnh trông như một thư ký của một nhà buôn nho nhỏ. Về mặt bẽn lẽn, ngơ ngác, người đó đợi năm phút như để ghi lấy những nét mặt chưa quen. Rồi sau khi đã đảm bạo, anh ta quẳng vào mặt lẻ mấy hào.

Tôi nhìn thấy tay anh ta hơi run rẩy. Và cái gấu áo the của anh ta rung lắn tắn như có gió thổi mau, khi anh ta được thông mấy tiếng lẻ.

Một giờ qua. Nước bạc đã lên đến mặc cao nhất của lúc đó, nghĩa là hai chục hay là hơn một chút.

Người lạ mặt đánh đã đến say máu gà. Mặt anh sẫm mồ hôi, đỏ chín rừ, làm rõ rệt vành môi xanh tái. Hai mắt sâu đờ dẫn trong ánh đèn, hai hàm răng rít lại. Lầm lầm và không vội vàng, anh ta đang quên cả trời lẫn đất.

Cái cập da, anh ta mở ra đã vài lần, răm cái kim cài giấy bạc ông ánh trên mặt đất.

Canh bạc lại tẻ dần.

Tôi thấy anh ta thở dài một tiếng ngắn và sòe ra hai ngón tay trước mặt người đứng cạnh.

Một câu hỏi :

— Hai chục ? Có thế thôi à ?

Anh ta đáp :

— Bậy ! Hai mươi ngần ấy rồi..

●

Một tiếng bạc cuối cùng. Anh ta cúi xuống mở một lần cuối cùng.

Anh ta vồ lấy cái bát, nắm chặt lấy nó như sắp sửa bóp nát nó ra, vì anh ta lại thua nữa.

Tôi thấy nét mặt anh ta bỗng dịu đi, mồm anh hé ra và không ngậm lại, như một người phút bị tê dại. Đôi mắt chớp rất nhanh.

Giữa lúc đó, họ đã đi mời được bốn năm con bạc mới, hoàn toàn « Lý toét » sặc sụa những rượu thịt, và ra vẻ không coi ai ra gì cả.

Họ đủn các ông ấy vào, nói đùa thật to :

— Mấy con mòng này hơi già, nhưng béo lắm, bà con ơi !

Được gọi là « mòng » các ông đó lấy làm thích lắm. Một ông thích đến nỗi khạc rồi nhổ bừa cả vào lưng một người ngồi đó.

Canh bạc bắt đầu to bằng ba bốn lúc nãy.

Các ông ấy cứ thua mãi. Cùng say rượu, cùng khát nước, cùng chết về mặt lẻ.

Tôi nghiệm thấy ông « thư ký nhà buôn » của tôi, mặt tươi như hoa, không rời bỏ mặt chẵn và vơ giấy bạc không kịp đếm nữa. Thỉnh thoảng lại cười và liếc mắt nhìn một cô ả ăn vận tân thời đứng ở cuối chiếu, một cách kiêu hãnh.

Một lát nữa, cả anh ta, cả cô ả đã biến đi đâu mất.

Một người mách tôi :

— Thằng ngô con dĩ đưa nhau đi rồi. Thằng cha đó mà kết về hậu. Nó được dữ quá !

●

Tôi phải mất công lắm mới hiểu đầu đuôi câu chuyện về canh bạc của người lạ mặt đó. Một người quen đã kể lại với tôi.

— Lúc anh ta mở bát lần cuối cùng, là lúc đã nướng hết hơn trăm bạc của chủ rồi. Phúc đức làm sao, anh ta lại móc tay vào lần trong cái bát. Anh ta thấy nó mềm, như người khác thì đã chu chéo, kêu « bịp » rầm rĩ cả sòng lên. Kêu thế chỉ tổ chúng giấu chứng cớ đi rồi nện cho một trận. Thì đã làm gì nó chừa.

« Đằng này anh ta cứ lẳng lặng đợi. Cho đến lúc có người nhiều tiền vào đánh. Người đó đánh mặt lẻ thì hắn theo sang chẵn, nghĩa là đánh theo cái, chống với cả cả làng. Bát đã mềm thì tất các con bạc cũng phải thua mềm người ra. Nhà cái được tất anh ta được.

« Rồi hắn gỡ được hết tiền thua lại kéo thêm về hơn trăm bạc nữa. Chủ sòng van vỉ hắn nhất định một mặt gân cổ lên : « Tôi hãy còn thua nhiều, còn phải theo cho đến lúc cái bát của các ngài đang mềm mà cứng ra thì tôi mới thôi ! » Sau chủ sòng đành phải dùng đến mỹ-nhân kế. Thả con « đuội » lúc nãy ra cho nó bắt chim cu cậu. Rồi làm mồi cho cả hai bên.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain -- Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

« Cái nghề làm cả tháng cặm cụi, nay bỗng tự nhiên đến hàng trăm, lại gái đẹp liền kề. Thì tội gì mà chẳng ! . . »

Người quen tôi không quên kết cấu :

— Sòng bạc làm tiền, nghề của bọ đã đành rồi. Đến cái anh « đinh dù » kia mà cũng biết « làm tiền » trả lại, mấy thật là chúa !

◆

Làm tiền hay Tiền làm

Bảo hằng ngày đã đăng tin H. vừa bị bắt. Người quen tôi mách tội rằng : H. sống trong Hỏa lò mà ngày ngày vẫn hút thuốc lá « Camel » như thường.

Tôi gặp H. lần cuối cùng trong sòng Nghĩa Dũng. Thoạt đầu hắn nhìn tôi, thương hại : « Ông nên đi về đi. Chỗ này là đất chết, cứng cựa như tôi họa may mới sống nổi . . . »

Tôi không đáp lại, nhưng tôi đã theo rõi xem hắn « sống » cách nào. Thì thấy hắn ngồi sóc cái trong cái sòng sóc đĩa gần cổng vào. Trong sòng, tôi nhận thấy một bà Huyện, một bà, con một ông Tổng đốc, vài ba ông bệ vệ như ông Huyện, có khi hơn thế nữa, một vài con mụ hôi hám, một vài thằng quần đen, áo cánh trắng hôi hám.

Cái « giai cấp » đi đâu mất, trong khoảnh đất cũng hôi hám ấy, nhưng thần tiên lắm, đối với họ. Một người bảo tôi :

— Thế nào H. cũng thua, trừ phi hắn đỏ lắm lắm thôi. Thằng cha hay vây lại ưa phỉnh. Trước mặt các bà lớn thế kia, thì biết chết ngay, nó cũng mở vung mạng.

Thật vậy, tôi thấy hắn bán lẻ một trăm. Rung đùi đợi một lúc không thấy ai mở, hắn thản nhiên và uể oải bán luôn sang chẵn hai trăm. Vẫn không ai mở. Hắn lại giở về lẻ, lần này bán tới hai trăm rưỡi. Cứ thế luẩn quẩn, từ chẵn sang lẻ, từ lẻ sang chẵn, hắn như rỡn với giấy bạc trăm, cho đến khi hắn thua.

Rồi, nước bạc đang rền chẵn, hắn bắt uốn sang lẻ, đến nỗi thành khát nước mà thua luôn bốn năm tay liền.

Những tờ giấy trăm sột sạt, những tờ giấy hai mươi đồng cũ nát, hắn tươi cười quăng ra như quăng giấy lộn vào sọt rác.

Hắn vẫn tủm tỉm. Nhưng nếu để ý, sẽ thấy vẻ cười đã hơi gượng. Hơn nữa, trên trán hắn đã rơm rớp mồ hôi.

Lại người lúc nãy bảo tôi :

— Vẫn cái lối đánh vậy thế. Trên sòng Bách Thú, trong chỉ có chủ nhật, mà anh chàng được hơn vạn bạc đấy !

◆

Nhưng mà, thực ra, đêm nay, H. đã thua một ngàn ba.

Đánh bạc được chỉ là một cớ mà H. đã tìm ra để giảng cái đời sống đế-vương của hắn. Sự thực tôi đã tìm thấy.

Nhưng tôi lại phải nhường chỗ cho Đ. nói :

— H. làm một tháng lương có năm sáu chục. Nhưng sống một cách đế-vương quá. Thì tiêu tiền két (caisse) của chủ, ai mà chẳng đế-vương được ! Này nhé : trong nhà lúc nào cũng đủ các thứ rượu mùi, thuốc lá Camel nhiều như giấy lộn. Thuốc phiện hút dăm chục điếu một ngày, mà hút toàn thuốc. Hút sái — dù sái nhất — sợ sạm bộ mặt trắng. Vì ông anh tôi lại lắm vợ theo, Haiphong, Hanoi, mỗi chỗ một chị. Mỗi chị một nhà hát, kể cả tiền sắm sửa. Lúc nào cao-hứng muốn đi thăm các chị, ông anh tôi thuê riêng một ô-tô hòm mới, chứ không thèm đi xe hỏa chung. Cũng như lúc có anh nào mời đi đánh bạc vậy. Đón được con « mòng » ấy, ít nhất phải có ô-tô riêng.

Đến cách ăn mặc, cũng kiểu cách nữa : áo nào thì mũ nấy, giầy, ca-vát, sơ-mi nấy.

« Nhưng kỳ và quý nhất là cái va-lit, trong đó, kiềng vàng ông anh tôi xếp sẵn hàng chục chiếc. Tính của các mợ đem cầm cả. Ai khéo nói thì trả cho không. Ai đẹp thì cho cả kiềng lẫn tình yêu.

« Sống như vậy, chỉ nhờ có cách biết làm tiền lâu một tí thôi... » Lúc này, Đ. hạ giọng xuống :

— Ông anh H tôi vốn là thư ký kế toán kiêm sổ sách và phắc-tuya. Mỗi một phắc-tuya, H. đánh làm hai bản. Làm sao cho chủ ký cả hai bản một lúc, đó là bí-thuật của H.

« Chỉ biết, mỗi lần đem phắc-tuya đi thu tiền, H. lại đem về bỏ túi, chứ không bỏ vào két. Vạn nhất chủ có hỏi, thì H. đưa cái phắc-tuya thứ hai ra, nói rằng chưa kịp đi thu, hay là đi thu rồi nhưng khách hàng chưa trả tiền. Thấy chữ ký mình còn đó, chủ nào mà không tin. Nay một cái, mai một cái, lấy tiền của cái phắc-tuya này để trả cho cái khác. Trước kia, vì cờ bạc còn có lúc được nên chưa đến nỗi vỡ lở. Nay thua thảy nhiều quá, không tiền đâu mà bù vào chỗ tiền cũ đã lấy ra, cho nên anh chàng mới bị gẫy vụn. »

Đ. đãi bôi hay là nói thật, vì trông mặt hắn thiểu não quá :

— Tội nghiệp, anh ấy tử tế với tôi quá. Anh ấy vào trong đó, tôi ở ngoài này cũng khổ vì đói thuốc lây ! Vì nhiều thì không có, chứ bạc chục thì anh ấy cho tôi là thường lắm lắm. Anh ấy có hôm đã cho tôi một lúc ngót trăm bạc.

Tôi hỏi :

— Thế mà anh tiêu đến kỳ hết ?

Đ. cười :

— Hết béng ngay chứ lị ! Vì sẽ có trăm khác như thường !

Đ. ghé gần vào tai tôi :

— Chả nói giấu gì. Cái « tuých » (truc) làm tiền của H. không hiểu làm sao mà đàn em lại biết rõ. Lại chết cái nữa là không hiểu làm sao mà H. lại biết rằng đàn em rõ cái bí mật của anh ta.

« Đàn em có làm tiền của H đâu. « Mà H. có làm tiền của chủ đâu. Chung quy chỉ tại tiền nó làm ra thế đấy ! »

(*Còn nữa*)

Trọng Lang



Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mợ ấy làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãng lạnh lùng. Than ôi tình duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu ba ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cựu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Lĩnh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caissesnoi. Hanoi



Của Vũ đức Vy

Thí nghiệm

THẦY THUỐC. — *Ông đem thứ thuốc ho này về uống thử, nếu bớt thời phải lại ngay bảo tôi...*

NGƯỜI BỆNH. — *Dạ, vâng.*

THẦY THUỐC. — *Vì tôi đang thí nghiệm cái thứ thuốc ấy xem có công hiệu không đấy. Nếu công hiệu tôi cũng phải uống vì tôi bị ho đã ba bốn năm nay chữa mãi chưa khỏi.*

◆

Quen miệng.

Một ông chủ hiệu đồng hồ khoe tình nết con gái mình trước mặt người nhà giai.

— *Con bé nhà tôi tuy nó còn nhỏ tuổi nhưng nó lớn trí khôn. Nó thông minh, nhu mì, hiền hậu. Nó ăn nói đứng mực có lễ độ*

Ngừng một lát ông nói tiếp :

— *Tôi xin garanti với ông năm năm, có giấy Facture hẳn hoi...*

◆

Của H. L. P. (Hatinh)

Thú thật.

A. — *Tao đố mày biết tao đương nắm vật gì trong tay này ?*

B. — *Ừ, nhưng nếu tao đoán đúng thì mày cho tao cái gì chứ ?*

A. — *Thì nói đi rồi tao sẽ cho.*

B. — *Nhưng cho cái gì thì nói trước đi cho tao biết đã.*

A. — *Được, nếu mày đoán đúng tao sẽ cho mày đồng hào ở trong tay ta đây.*

◆

Vòng luẩn quẩn

Trong giờ cách trí.

THẦY GIÁO. — *Tại sao mà có gió.*

HỌC TRÒ — *Có gió vì không khí chuyển động.*

THẦY GIÁO. — *Thế tại sao mà không khí chuyển động.*

HỌC TRÒ. — *Vì có gió ạ.*

THẦY. — *!!?*

◆

Cũng quan !

Nhà Bang Bạnh hôm ấy có ba ông ban đến chơi một ông tham, một ông phán và một ông tài xế xe lửa. Đầy tớ bưng trà lên, chủ liền đặt từng chén trước mặt từng người khách khẩn khoản mời.

— *Này kính mời quan tham.*

— *Này kính mời quan phán.*

Đến lượt ông tài, chủ ngừng lại một lát rồi ấp úng :

— *Này... mời quan tài...*

Nói rồi đỏ nhừ mặt lên.

◆

Nguyễn thành Úc

Cho nó đều

THẦY KÝ GIẤY THÉP. — *Cái thơ cụ gửi đi Hanoi thì nhẹ quá chẳng bù với cái thơ gửi vào Saigon lại nặng quá. Thế nào chiếc này cũng phải phạt mất thôi !*

LÝ TOÉT. — *May mà tôi chưa niêm kín đấy. Thầy đưa đây để tôi sẽ bớt giấy ở chiếc thơ nặng sang chiếc nhẹ cho nó đều nhau là được chứ gì ?*

◆

Quen mồm

Trong nhà giây thép.

THẦY KÝ. — *Ông dùng cái phong bì đầy cồm cộp thế này thành ra thơ nặng quá ! Nhỡ phải phạt thì sao ?*

Người thợ rèn gửi thư.(Quen như ở trong sưởng) :

— *Thợ với chả thuyền. Có thế mà cũng phải hỏi. Nó dầy thì giữa bớt đi mấy ly cho nó mỏng chứ sao ?*

◆

Giúp người

THẦY GIÁO — *Anh Trỉnh ! Nếu anh gặp một người thật nghèo cơm không có mà ăn, áo không có mà mặc thì anh giúp người ta bằng cách nào ?*

TRÒ TRỈNH (*con nhà giầu*) — *Thưa thầy con sẽ gọi người ấy về nhà con để cho...*

THẦY GIÁO (*tưởng lầm*) — *Bổổng. Anh còn nhỏ mà đã có lòng tốt đáng làm gương cho kẻ khác. Anh nói nốt đi !*

TRÒ (*sung sướng*)... *Người ấy vay tiền và nói với me con chỉ lấy lãi 30 phần thôi.*

CHÚ Ý :

Muốn tránh những sự nhầm lẫn chúng tôi yêu cầu các bạn có tranh khôi hài hay bài Vui cười gửi đến đăng, xin chỉ dùng một biệt hiệu nhất định, và nhắc lại biệt hiệu đó trên đầu mỗi trang giấy hay mỗi tranh vẽ. *N. N.*

« Ngày Nay » nói chuyện

(*Tiếp theo trang 11*)

Ô. Ngô-Hy Diêm-Trì. — Ít lâu nay chúng tôi thường bị lý trưởng hà lạm về sưu thuế, nay tôi có thể đem tiền đến nộp thẳng cho ông phủ sở tại được không ? Nếu nhiều người hưởng ứng (khoảng 40, 50 người) cũng theo tôi đem vào phủ nộp chung vào một giấy có được không. Làm thế có trái phép không. Và nên làm thế nào hơn ?

— Nếu bị lý trưởng hà lạm về sưu thuế, có thể làm đơn khiếu nại ở quan trên. Muốn có ảnh hưởng ngay, các ông có thể đem thuế nộp thẳng cho ông huyện, và trình bày rõ sự hà lạm của lý trưởng. Không có gì là trái phép cả, vì mình chỉ bênh vực quyền lợi của mình.

Ô. Ngô-Hy, Diêm-Trì. — Cứ mỗi lần cấp ruộng công điền là bọn cường hào làng tôi lại dở chính sách hà lạm, họ cứ đòi theo lệ cũ giữ phần ruộng tốt, còn ruộng xấu mới chia cho dân em, có khi một người phải cấy hai, ba chỗ, nay chúng tôi muốn xin rút thăm có được không. Nếu không được thì chúng tôi (khoảng 30 người) sẽ không nhận ruộng để phản đối chính sách đó có được không. Như thế có trái phép không ?

— Việc chia công điền ở các làng thường không được công bằng vì các bọn dân anh hay về bè với nhau để kiếm lợi. Họ hay lấy cớ theo lệ làng mà làm việc, khi lệ đó có lợi cho họ. Các ông hãy đem việc này trình với ông huyện và nhờ pháp luật khu xử.

H. P. Đ. dit Ngọc Lân, Phố mới. — 1.) Thiếu niên độ 16, 17 tuổi, ham sắc dục quá, chơi cách thủ dâm. Như vậy có hại không ? Khi lấy vợ có thể sinh đẻ như thường không ?

— Thủ dâm rất có hại, bởi vì là một phương pháp kích thích không tự nhiên, và không điều hòa khí sức. Người thủ dâm sẽ sinh ra yếu, tinh thần không được cường tráng và mạnh mẽ, thần kinh hư hỏng. Tuy nhiên, trừ vài trường hợp quá đáng, vẫn có thể có con được, tuy con cái không được khỏe mạnh.

2.) Có cách nào trừ được cái tật thủ dâm ấy không. Khi mà người ta cao hứng quá.

— Chúng tôi trả lời câu hỏi này vì là một vấn đề quan trọng cho các thiếu niên, có ảnh hưởng lớn đến tinh thần và sức khỏe. Khi một thiếu niên đến tuổi dậy thì, thường bị dục tình kích thích, có thể sinh ra làm nhiều sự có hại. Vậy lúc đó phải sống một cuộc đời ăn ngoài khí trời và ánh sáng, tập thể thao, đi chơi các nơi. Tránh những sự kích thích vì tranh ảnh, tiểu thuyết hay chớp bóng khiêu dâm. Điều cốt nhất là nâng tập thể thao và các môn vận động, tắm nước lạnh, để thân thể có sự mệt nhọc điều độ, và tâm hồn được thư thái.

Mentor, Hanoi. — 1) Có xạo dùng thứ thuốc gì bôi sẽ liền lại. Một hiệu ở Hanoi khoe lành nghề về môn thuốc đó. Vậy có đúng như sự thực không ?

— Theo cách của ta, chỉ có dùng nghệ bôi sẽ bớt hẳn rõ (chứ không phải liền lại). Còn hiệu thuốc nào đó, tôi làm thế nào mà biết được họ nói có đúng sự thực không ? Tốt nhất là dùng thử thuốc của họ xem.

2.) Ngoài 20 tuổi muốn thi bằng thành chung có cần phải sổ niên học (livret scolaire) không ?

— Muốn thi bằng thành chung, phải có học bạ đủ bốn năm.

Của André, Hanoi. — Làm thế nào mà biết được một người có bệnh đau tim ?

— Hỏi thầy thuốc ! Rất là giản dị, vì mục này không phải là một cuốn tự vị về bệnh tật.

Của Lê đình Tần, Hanoi. — Bị án khổ sai chung thân nghĩa là thế nào ?

— Nghĩa là bị bắt buộc làm việc khó nhọc suốt đời. Ông không biết một điều thường thức thế nghĩ cũng kỳ, nhưng nghĩ kỹ thì lại không lạ nữa, vì ông bận chưa bị án ấy bao giờ. Thật may cho ông lắm.

Của Lê đình Tần, Hanoi. — Y sĩ, dược sĩ, bác sĩ khác nhau thế nào ?

— Y sĩ là một người thầy thuốc. Nhưng người ta quen dùng tiếng này để chỉ các người tốt nghiệp ở trường thuốc (ngày trước) ra, mà không có bằng bác sĩ. Có tú tài và có thi luận đề (thèse) là bác sĩ (docteur). Dược sĩ là người có bằng chế thuốc (pharmacien).

Hoàng, Hanoi. — 1.) Nước Pháp có những trường binh bị nào. Những người ở các thuộc địa (như Đông-dương chẳng hạn) có thể vào học được ở các trường ấy không. Phải những điều kiện gì, để vào được các trường ấy ?

— Ở bên Pháp có trường võ bị Saint Cyr, Ecole Militaire, Ecole Navale, và một vài trường khác có tính cách binh bị : Polytechniques, Ecole des Pilotes et Mécaniciens de l'air v. v. Muốn vào học các trường đó phải là dân Pháp. Người ngoại quốc chỉ có thể vào học theo ban ngoại quốc. Saigon không có Ecole Navale nào cả. Ở Lycée Hanoi có một lớp dự bị vào St Cyr, nhưng năm nay chưa mở.

2.) Một người học lực khá — không phải là học trò — Pháp văn cũng như quốc văn. Muốn xem sách để biết rộng. Nhưng xem nhiều mà chỉ thấy bị rối loạn lên vì những điều biết qua sách ấy thường không có liên lạc với nhau, rời rạc chứ không thành được một « khối » (unité).

Vậy người ấy bây giờ phải xem như thế nào. Từ loại nào đến loại nào, xem sách của những tác giả nào. Người ấy nuôi một giấc mộng văn sĩ, từ thủa nhỏ. Nhưng lại muốn làm một chân chính văn sĩ kia.

— Xem sách cần phải biết chọn sách mà đọc — vì không xem được tất cả. Nhưng cách chọn cũng không có phương pháp gì nhất định, thường thường người ta khuyên nên đọc các tác giả cổ điển (auteurs classiques) rồi đến những tác giả có danh tiếng chắc chắn trong văn Pháp và ngoại quốc, không thể cứ nhất định bắt đầu từ loại gì hay tác giả nào. Đọc sách cốt để gợi sự suy nghĩ của trí óc mình, chứ không phải để ngốn những tư tưởng sẵn của sách. Có phải là sách học nhà trường đâu mà muốn có liên lạc theo một lệ luật ? Muốn làm văn sĩ, đọc sách không không đủ. Còn phải viết nữa chứ !

Niêm Niêm, Hanoi. — Sự thẩm mỹ — muốn làm « đẹp » mắt khán giả — có cần mình mang lên sân khấu một vở kịch tả những cảnh ngáo nàn, luộm thuộm đang bông ?

— Sao lại không ? Có phải cái gì sang trọng, bóng lộn mắt là đẹp đâu. Cái đẹp có nhiều ý nghĩa, mà riêng cái đẹp ở trong kịch lại có luật lệ riêng. Tiếc rằng không thể nói hết ra đây được, và ông nên học nữa đi, vì câu hỏi này đủ chứng tỏ rằng ông không hiểu kịch là thế nào.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : **Kaolo**

Ngòi vàng : **Semper-Eric — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH **60-62 Cầu đất — Haiphong**

CHÍNH THỂ ĐÔNG PHÁP

(Tiếp theo)

của HOÀNG-ĐẠO

ĐÔNG-PHÁP, như ta đã biết, sống dưới chế độ chỉ dụ. Quyền lập pháp không phải ở trong tay ông Toàn quyền, mà là quyền của ông Tổng thống Pháp.

Nhưng một đạo chỉ dụ về Đông Pháp, dù ông Tổng thống đã ban bố ra và đã đăng trên Quan báo của nước Pháp, không phải vì thế mà đủ đem thi hành ở Đông pháp. Đạo chỉ dụ ấy lại còn phải có ông Toàn quyền Đông pháp tuyên hành và đăng vào Quan báo Đông-pháp nữa. Mà đăng một cách rõ rệt, khúc chiết, để tỏ ra rằng ý muốn của vị Toàn quyền ấy là đem đạo chỉ dụ đó thực hành trong xứ. Nếu chỉ sao lục đạo chỉ dụ mà không có nghị định tuyên hành, thì đạo chỉ dụ ấy không có thể thi hành được.

Xem đó, quyền của vị Thủ hiến trong việc lập hiến pháp cũng không phải là nhỏ. Không có lệ gì bắt buộc ông Toàn quyền phải tuyên hành một đạo chỉ dụ về Đông Pháp trong một thời hạn nhất định, và vì thế, vị thủ hiến có thể « ngâm » các chỉ dụ về Đông Dương mãi mãi được. Từ trước đến nay, đem so quan báo Pháp với quan báo Đông Pháp, ta sẽ thấy đạo chỉ dụ về xứ này, tuy đã tuyên hành ở Mẫu quốc, vẫn chưa được ông toàn quyền Đông Pháp tuyên hành ở đây. Nhưng nếu ông toàn quyền có thể « ngâm » một đạo chỉ dụ về Đông dương, không đem tuyên hành, ông không có quyền sửa đổi một tí gì những đạo chỉ dụ mà ông tuyên hành.

Một đạo chỉ dụ đã tuyên hành thì lúc nào là lúc bắt đầu thi hành? Câu hỏi đó đôi khi rất có quan hệ. Theo đạo chỉ dụ ngày 1-2-1902 thì những đạo luật chỉ dụ hay nghị định tuyên hành rồi sẽ thi hành chóng hay chậm tùy nơi: nếu là những thành phố đã đặt thành thị-xã thì một hôm sau hôm nhà đốc lý nhận được tờ quan báo (thí dụ như hôm thứ hai nhận được thì hôm thứ tư là hôm thi hành), nếu là các tỉnh thì hai hôm sau hôm quan báo gửi đến tỉnh lỵ. Xong nếu cần phải thi hành khẩn cấp, ông toàn quyền có thể dùng những phương pháp hiểu thị đặc biệt được.

●

Nếu về phương diện lập pháp, vị toàn quyền Đông Pháp chỉ ở có một công việc: là tuyên hành các chỉ dụ về thuộc địa, về những phương diện khác, vị thủ hiến ấy rất có quyền thế. Vị thủ hiến ấy vừa là viên đại tướng tổng chỉ huy mọi công việc trong xứ lại vừa có quyền giám sát và định đoạt.

Theo đạo chỉ dụ 20-10-1911, vị toàn quyền Đông Pháp là người giữ mọi quyền nước Pháp ở Đông Dương. Chỉ có mình ông ta mới có quyền thư từ thẳng với chính phủ Pháp, với các viên đại sứ Pháp ở Viễn Đông. Chính ông ta có quyền tổ chức các công sở và định rõ công việc và trách nhiệm của mỗi sở, có quyền bổ bán các viên chức, và thăng hoặc có một số ít viên chức do chính phủ Pháp bổ sang, ông ta có quyền truyền chức các viên ấy. Về phương diện phòng thủ Đông Pháp, thì ông toàn quyền là người hoàn toàn chịu trách nhiệm, và vì lý do ấy, ông ta có quyền định đoạt về hết thảy các đạo quân, dẫu là lục quân hay thủy quân, không quân. Về phương diện kinh tế và lý tài, thì ông Toàn-quyền Đông-Pháp là người có quyền định đoạt mọi khoản chi thu chung cho cả năm xứ, ông ta lập sổ công nho của Đông-dương, và sổ ấy sẽ đem thi hành sau khi đã được một đạo chỉ dụ duyệt y. Bao nhiêu thứ giản thuế như các thuế thương chính, thuế muối, thuế rượu, thuế sở vân-tự v. v.., đều là sổ thu của sổ công nho toàn hạt Đông Pháp cả; chỉ có những thuế trực thu, như thuế thân, mới là số thu của sổ công nho riêng cho từng xứ.

Quyền hạn của vị Toàn quyền Đông-dương to tát như vậy là vì buổi ban đầu chính-phủ Pháp muốn đặt một vị thủ-hiến đủ quyền lực để làm và để « dám làm » theo như lời nhà chính-trị Jules Ferry.

Nhưng, từ đó về sau, những quyền hạn ấy người ta thấy to tát quá. Ông tổng trưởng bộ thuộc địa và thuộc viên, lẽ tự nhiên là muốn giữ nhiều quyền trong tay mình, vì thế đã hết sức thu nhỏ những quyền hạn của ông toàn quyền Đông Pháp lại. Lịch sử của cuộc hành chính ở Đông Pháp từ ngày ấy (năm 1891) chỉ là lịch sử của một cuộc tranh đấu của phủ toàn quyền và bên bộ thuộc địa, phủ toàn quyền thì cố giữ lấy quyền hạn đã có, bên bộ thì cố lấy lại những quyền hạn đã giao cho ông toàn quyền.

Không những thế. Đặt ra chức toàn quyền Đông Pháp, tức là phạm vào quyền hạn của các vị thủ hiến của từng xứ. Và vì thế, lịch sử cuộc hành chính ở Đông Pháp, còn là lịch sử tranh đấu của hai khuynh hướng: Khuynh hướng thu quyền về trung ương, và khuynh hướng chia quyền cho ngoại bộ. Ông toàn quyền Doumer bắt đầu theo khuynh hướng trên và đặt ra nhiều công sở cho toàn thể Đông Pháp, nhưng bắt đầu từ năm 1909, khuynh hướng thứ hai được đắc dụng. Tuy nhiên, hiện giờ vẫn còn rất nhiều công sở chung cho cả toàn xứ đặt ngay dưới quyền kiểm sát của ông toàn quyền, và toàn là những công sở lớn cả: sở tư pháp, sở tài chính, sở kiểm sát tài chính, các sở về bộ binh và thủy binh, các sở Thương chính, sở Vân tự, sở Giấy thép, sở Kho bạc, sở Công chính, sở Học chính, sở Y tế.

Ông toàn quyền Đông Pháp có một viên chức hàm thống đốc giúp việc, tức là ông Phó toàn quyền. Lại có một hội đồng, gọi là Hội đồng chính phủ, gồm có những các vị chủ công sở và một số ít do chính phủ cử ra, mỗi năm họp một lần để giúp ông toàn quyền về việc lập sổ công cho Đông pháp. Ngoài ra, những vấn đề gì chính phủ muốn hỏi ý kiến, thì Hội đồng ấy xét và bày tỏ ý mình, nếu định mở cuộc công thải, thì chính phủ bắt buộc phải hỏi ý kiến, nhưng không bắt buộc nghe theo: vì thể lệ Đội đồng ấy chỉ là một Hội đồng tư vấn.

Ở cạnh ông toàn quyền, còn có một hội đồng nữa, tức là Đại hội nghị kinh tế và lý tài, quyền hạn cũng chỉ là quyền hạn tư vấn, nhưng nhân viên hội đồng ấy một phần do dân cử, một phần do chính phủ cử. Mới đây, một đạo chỉ dụ ngày 31-7-1939 đã bãi lệ chính phủ cử, nên trong Đại hội nghị kinh tế chỉ còn lại những ông nghị do dân cử: sang năm, Đại hội nghị sẽ có hơn năm mươi ông nghị vừa người Nam vừa người Pháp, và số người Nam cũng gần bằng số người Pháp. Nhưng, dẫu cho là dân bàu lên, Đại hội nghị kinh tế và lý tài cũng vẫn không có tính cách gì của một Nghị viện đáng gọi là Nghị viện, vì Hội Nghị ấy không có quyền định đoạt, mà chỉ có quyền tư vấn.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc: Tòa nhà gạch số 154 A phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000$

Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.

Ngày mở số nhất định: **12 Novembre 1939**

MỖI VÉ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Hoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud

«Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời *xin gửi trả vé ngay*, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ để bán».

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Français - Mathématiques - Sciences

Mensualités

Préparation au C.E.P.F.I. 2p.00
Cours de 1ère & de 2è années P.S. 3p.00
Préparation au B.E. & D.E.P.S.I. 4p.00
Cours de Français pour les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON

8, 8bis et 10 Résident Miribel
HANOI

Joindre une enveloppe timbrée pour réponse.

CẢI CHÍNH

Xin nói rõ để phụ-huynh có con em, cho theo học tại trường Duvillier biết:

Tin trường Duvillier bị sung-công là TIN ĐỒN SAI. Hiện nhà trường vẫn khai-giảng *như thường* từ 1er Septembre, buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

ECOLE DUVILLIER
lai cảo

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và chuội hàng.

23, Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

LÀNG BÁO



— Từ ngày tình hình nghiêm trọng tới giờ, báo của hắn ta tốn đến vài trăm bạc chó !
— ? ? ?
— Không biết nói gì, hắn ta mua chó ; rồi mỗi ngày đem đóm con cho ô tô chẹt để có tin đăng.



— Báo ra khổ 4 × 6, mua một tờ lại được biếu một cái kính hiển vi !



— Bệnh này nguy ! Mau cho bệnh nhân uống mỗi ngày vài kiện giấy sao với mực. Nếu không, chết đến nơi !

Kiểm duyệt



— Đây là độc giả của một vài tờ báo, béo quay ra vì tẩm bổ toàn bằng thịt vịt béo.

của TÔ TỬ



Ngày Nay ở khắp nơi

Tin Huế

Huế đèn xanh

HƠN một tuần lễ Huế được lệnh chỉ thắp toàn đèn xanh. Vì thế ban tối Huế trở nên âm u và bí mật. Kể cũng bất tiện cho lắm nhà buôn bán, nhưng lại dễ chịu cho những khách qua lại ở xóm bình khang.

Các ông chồng lâu nay bó buộc, tha hồ đi ngửa về nghiêng và lấy cớ đi điều tra nhân sự !

Huế mấy ngày nghiêm trọng ấy đáng lo sợ, đáng nặng nề, lại tự nhiên tưng bừng và rộn rịp. Lẽ hiển nhiên là không có đàn bà. Đàn bà thì đã có lệnh trên truyền đi lánh nạn, và chỉ để đàn ông — vâng, đàn ông giường cột của nước nhà — đi đêm để lo chuyện... phòng không.

Có lệnh bắt người đi đêm phải bao đèn xe lại. Bao giấy xanh. Một người đi xe đạp đang qua cầu Trường Tiền tự nhiên bị viên cảnh sát giữ lại và hỏi :

— Sao đèn xe anh lại không đỏ ?

Người đi xe vội vàng xuống quẹt diêm thắp đèn : đèn đỏ.

Người cảnh sát lại hỏi :

— Tại sao anh lại để đèn đỏ ?

Người đi xe ngạc nhiên :

— Đèn tắt, ông bảo tại sao đèn không đỏ, đến chừng đèn đỏ, ông lại bảo tại sao đèn lại đỏ !

●

Chúa nhật vua về, thứ hai đèn lại đỏ. Những người đi lánh nạn phương xa lại lục tục kéo nhau về nhà. Họ vui vẻ và không tỏ vẻ lo ngại gì hết. Họ còn lạc quan :

— Đi về quê như đi đổi gió. Thời tuy biến nhưng mình gặp may ! Nhưng nghĩ kỹ lại thì họ định lừa miếng nhau cả. Ban đầu họ về quê vì sợ ở thành phố dễ bị nạn hơn. Sau thấy người ta về quê đông quá, thành phố hóa ít người, họ lại đâm sợ nhà quê nên kéo nhau lên thành phố.

●

Gạo lúa được mấy anh nhà giàu trữ nhiều quá nên thấy khan. Ở chợ Đông Ba, đếm mãi vẫn không thấy thêm gánh gạo nào ngoài ra mười thúng gạo sở cầm đã phải người về tận nhà người buôn để bảo gánh lên. Gạo trụt xuống 2 lon rưỡi một hào. Nhà nước ra lệnh buộc phải bán trên 3 lon.

Họ không chịu làm nũng gánh gạo về.

Nhưng may gạo các nơi đã chở đến. Và hiện giờ một hào gạo đã được trên ba lon.

●

Khắp nơi họ đều sợ giặc giã sinh trộm cướp nên lập nhiều hội tự vệ có súng đạn bắn hoi. Quan trên cũng chứng nhận việc làm của các hội ấy rất phải.

Chỉ tiếc mỗi hội phải giữ ngót mấy trăm nóc nhà mà lại chỉ được đâu vài ba cỗ súng ; còn mõ thì vô số.

Mong các hội tự vệ để ý, quân trộm cướp sợ tiếng súng nhiều hơn sợ tiếng mõ.

Thính Không

Giới thiệu sách

Guide de l'Etudiant Indochinois do hai tác giả ô. F. R. Girand và ô. Bùi ngô Hiền. Sách rất có ích lợi đối với những bạn trẻ đang tìm đường lối trong Cao đẳng sau khi mới đậu tú tài. Quyển sách này là quyển sách đầu tiên trong loại sách của nha Học chính có mặt thiết với đời học sinh.

Sách bán tại Taupin dầy 225 trang giấy tốt giá 1 tp 00

— *Ngoại-Tình*, tiểu thuyết của Vũ-trọng-Can, giá 0p.40. Nhà in Lê Cường xuất bản.

— *Petite histoire de Việt-Nam* của Bùi-đình-Sán, giá 0p,30

Xin cám ơn các tác giả và vui lòng giới thiệu sách với độc giả Ngày Nay.

CÂU CHUYỆN HANG TUẦN

(Tiếp theo trang 5)

Mà không có chuyện nữa. Cái đời một người mẹ tàu chỉ từ từ lần ra trước mắt ta.

Đó là tất cả một quan niệm về tiểu thuyết.

Tiểu thuyết phải gần đời, phải là đời với những lúc sướng lúc khổ, phải có những cái nhỏ nhen, tầm thường, cao thượng của đời, phải có những cái đáng thương, những cái buồn cười, những cái bực tức.

Nếu phải một nhà văn « xã hội » An-nam mình viết truyện « người mẹ » thì hẳn đã đổ hết lên đầu người đàn bà những cái nhục nhã, khốn nạn mà tác giả có thể tưởng tượng ra được. Nào bị hiếp, bị tù, chồng bị quan đánh, cường bạo ức hiếp, mẹ bị đuổi, con bị bán, không còn một thứ tội ác nào của nhân loại mà tác giả có thể quên thuật ra, tả ra, tả ra với những màu hết sức đen xạm.

Có biết đâu rằng vì thế mà nhân vật trong tiểu thuyết của họ sẽ trở nên những kẻ can đảm bị ngược đãi, những kẻ hy sinh cho một lý tưởng, một tôn giáo (des martyrs) và sẽ không gợi lòng trắc ẩn của ta nữa. Ta thấy họ giống như những nhân vật kỳ dị trong các bản kịch cổ.

Mà tiểu thuyết thì không phải là bi kịch, cũng không phải là hài bi kịch.

Tiểu thuyết chỉ là tiểu thuyết, chỉ là đời.

Khái Hưng

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Hành hình tội nhân trong nhà pha — Từ nay các tội nhân bị án xử tử sẽ phải hành hình ngay trong nhà pha, và chỉ có các quan tòa, luật sư, cố đạo v. v. được dự kiến thôi.

Hành hình xong, có biên bản yết thị ra cửa nhà pha. Các báo chỉ chỉ được đăng tờ biên bản này thôi, nếu đăng những điều ngoài biên bản sẽ bị truy tố.

Nhật ký hiệp ước thương mại và hàng hải với Xiêm — Để tỏ cảm tình với Xiêm về việc ký hiệp ước thương mại và hàng hải Xiêm-Nhật, Nhật hoàng đã tặng huy chương cho nhiều quan chức cao cấp Xiêm ; cựu thủ tướng Phya Babol và hoàng thảo Varavarin được tặng bội tinh cao đẳng của Nhật.

Hoãn các cuộc bầu cử thuộc địa — Một đạo sắc lệnh của bộ thuộc địa mới ban bố để hoãn hết các cuộc bầu cử của các phòng dân cử bản xứ trong các thuộc địa Pháp.

Nhà giây thép không đóng cửa chiều thứ bảy — Bắt đầu từ 16 Septembre nhà Bưu điện ở Hanoi và khắp các nơi sẽ không đóng cửa buổi chiều thứ bảy nữa.

Báo chí Đức bị cấm ở Đông-dương — Tất cả có 11 tờ báo Đức lưu hành ở Đông dương đã bị cấm.

Ngoài ra có một số báo « Ce soir » một số báo « Humanité » và một số báo « La Russie d'aujourd'hui » cũng không được lưu hành ở xứ này, vì đã bị tịch thu ở Pháp.

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần rất nhiều người (đàn ông hay đàn bà, không hạn tuổi, miễn là người cẩu thận và hoạt bát) để bán vé Tombola ở Hanoi và các tỉnh. Trả lương ngày hay huê hồng rất hậu. Không những người chưa có việc làm, mà cả những người làm một nghề thuận tiện cho việc bán vé như mại-bản, thu ngân, bán hàng trên tầu, bán vé số Đông-dương v... v... đều có thể được nhận cả.

Hỏi tại đoàn sở Ánh-sáng số 28 phố Richaud, tất cả các buổi chiều từ 5 giờ 30. Ở xa, biên thư về địa chỉ nói trên.

— Cần ngay giáo viên Tú tài, Cử nhân.

Inst. Vạn xuân, quai An-cựu (Huế)

— Cần một ông giáo có bằng thành chung, đã dạy các trường tư thục, có chứng chỉ tốt. Lương hậu, có nhà riêng ở.

Hỏi : Bùi văn Đỗ, Directeur école Tràng Hưng phủ Tiên Hưng, Thái-bình.

— Cần một thiếu-nữ ở tỉnh xa, học lực khá, để trông nom mấy đứa con gái trong một cái villa gần Hanoi.

Hỏi Mme Giáo-Thụ 163 rue des Changeurs Hanoi.

■

Tìm việc làm

— Có B. E. và B. E. P. S, muốn tìm chỗ dạy tối ở tư gia.

Hỏi M. N. nguyễn đình Huề 44 Rue des Eventails, Hanoi.

Thuốc quân và xì-gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Một công chức

(Tiếp theo trang 9)

Sáng mai, đừng nói gì đến chuyện câu. Trước hết phải tháo máy đem về lúp nhà gỗ, lau chùi tất cả. Một việc khó chịu. Độ trước, chàng phải vứt bỏ quần be-bét máu. Rồi nào đánh đồng, mài lưỡi dao chém. Chàng tính vốn chu tất, có làm xong mọi việc, mới thấy đói bụng.

Chàng định câu thêm vài con nữa, dành cho tươi, để ăn sáng: một tách cà-phê,, hai quả trứng và món cá rán, thế là đủ. Xong đánh một giấc. Ròng rã xuốt đêm, lại đèo một anh phụ ngờ-nghệch, bao nhiêu việc đổ dồn vào mình còn chi xứng đáng hơn là ăn với ngủ!

Trước mặt chàng, lóng lánh gương nước vụng bể, đẹp một cách cao kỳ. Xa, một hòn đảo nhỏ, cây cối phủ dầy. Trời chiều êm-ả thú vị. Một yên tịch gieo trong lòng người đi câu.

Chàng lơ đễnh nhìn phao.

Nghĩ lại, số phận chàng còn hơn. Kia, cách vài trăm thước, chen chúc trong nhà giam, bọn tù trông vòi cố-quận, buồn nhớ đến điên rồ.

Remire triết-lý: câu trong bể Nam-bán-cực hay câu ở sông Rhône, có khác gì?

Chàng nhớ dĩ-vãng. Chàng không bỗi đã giết vợ, ôi, con người khó chịu! Đầu đuôi, ngày xưa, chàng không chủ ý lấy người ấy làm gì. Có để ý đến một cô ả đi khâu, phục-sức bảnh bao hơi có vẻ đài các. Biết đâu cô ả không tự phụ mình cao quý hơn cả cái anh chàng đội xếp Remire? Nhưng chàng được cái lịch thiệp, Thích được mọi người nhìn thấy đi đôi với cô vào hiệm ăn hay rạp chớp bóng, sau giờ làm. Cô thì ăn nói hoạt bát, ra ý cần kiệm, biết tìm chỗ ăn ngon và rẻ tiền.

Khi cô nói rằng cô đã có mang, thì chàng nghĩ bụng bổn phận mình phải lấy cô làm vợ. Chàng kiếm thừa tiêu, mong giàn xếp cho xong. Vả chàng đã chán cảnh ăn cơm trọ, cơm hàng.

Câu chuyện thai nghén, chỉ là câu bịa đặt, rồi ra mọi người đều biết. Nhưng Remire rất tốt, không vì thế mà ghét Adèle.

Cũng như nhiều đức ông chồng khác, chàng nhận thấy người vợ thật khác xa người nhân ngãi. Vợ chàng ghen tuông vô hạn muốn độc quyền chiếm giữ lang-quân. Dám cấm cả đi câu buổi chiều chủ nhật, bắt chồng phải đi dạo với mình. Hằn học ông chồng vì một cớ đi uống rượu, khi tan việc. Chàng vẫn lui tới một quán rượu mà khách hàng phần đông là bọn đi câu; chàng quen thuộc ở đấy nhiều người. Mỗi tối nhàn rỗi, lẽ tự nhiên chàng thích uống cốc bia con đầy ụ, làm vài ván bài » belote » hơn là ở nhà hú hí với vợ.

(*Kỳ sau đăng hết*)

SOMERSET MAUGHAM

NÊN ĐỌC XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

1939 SÁCH HỒNG 1939
Giá độc nhất một bào
1939 SÁCH HỒNG 1939
Giá độc nhất một bào
1939 SÁCH HỒNG 1939

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

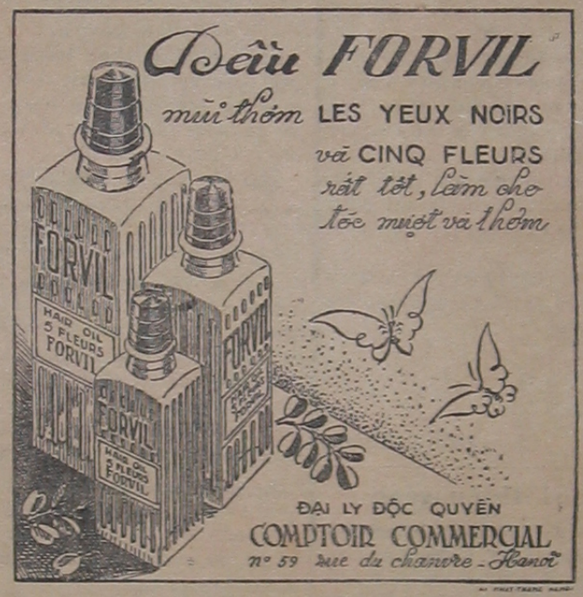
NÊN ĐỌC XEM

Cuốn sách đầu tiên:

ÔNG ĐỒ BỀ

của Khái-Hưng

ĐỜI NAY XUẤT BẢN



CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học bào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tândinh, Saigon

Thuốc đánh răng sát trùng

ECLAT D'ARGENT

hương thơm, nhiều bọt

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52, *Bd. ĐỒNG-KHÁNH, 52 — HANOI*

Có bán khắp mọi nơi. Cần đại-lý độc quyền ở
NAM KỲ, LÀO, CAO MÊN
Mời các nhà buôn viết thơ về thương lượng

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ

BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

483, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện cuối con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, *phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi*. Giá 0p 35 một quyển

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh bồn mệ, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thời bịnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Hãy trị bịnh bằng thuốc chuyên-môn

Bạch-phế linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao, Hai chã vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiện nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ nữ bạch-yên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp *Bạch yến-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do:

VẠN-HÓA *8, Cantonnais, Hanoi*
VÕ-ĐÌNH-DẦN
323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 68-62 Cầu-Đất Haiphong
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤC-HƯNG

Làm Dứt-tuyệt là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bào chế không có như vậy. Sở dĩ được tín dụng nơi đều, là nhờ ở chỗ: BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bịnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ-TINH ÍCH-THỌ

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:
VẠN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi
Tổng phát hành phía Nam:
VÕ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 68-62 Cầu Đất Haiphong. Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisses — Hanoi

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, tắc thẻ thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chổi soa vào khỏi ngay!
Tê chân, chầy mán, đứt tay?
Cảm hàn, cảm thử soa ngay khỏi liền!

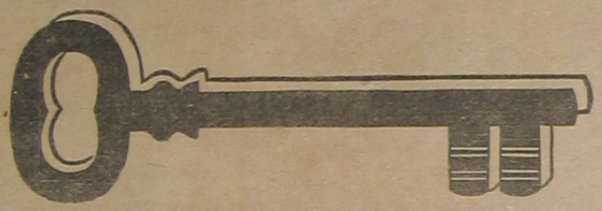


Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển trên



Biếu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
36 JAMBERT – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty bành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41
Món tiền lưu trữ : 1.154.678p.41
Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐỒNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN
BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI — QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert—Giây nói số 892 — 68, đường Kinh-Lập — Giây nói số 20.43

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUILLET 1939) là : **1.125.261$29**

KỲ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI BA

Những số trúng ngày 28 AOUT 1939

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục số 30-32 phố Tràng-Tiền (Paul Bert) HANOI

Do ông Sơn xuân Hoan, thuởng thụ Bắc Đẩu Bội Tinh, Quảng Hưng Long ở Hanoi, chủ tọa, các ông Trần đình Trí tức Hoa, Đại thương nghiệp ở Hanoi và Phạm văn Cát, nghiệp chủ ở Namdinh dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A. T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn ; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A. T. cũng mở theo cách thức đó. Mở bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ đến 0 đến 2999.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xổ số gấp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu «FICHET» có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	TARIF "A"	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2510-2996-1056-1527-2572-1482-0546-1204-2327-1604-1921-1450-0796-0743-1194-1967-1242-0954-2710-2208-0510-0883-1737-1188-2852-2163-1455.	
67.737	M. Ng. the Tuyen, làng Tri lai, Kienan, phiếu 500p	500$
77.163	M. Phan Luan, buôn bán, số 36, phố Séville, Go-cong, phiếu 500p.	500.
79.455 A	M. Đông Nam, 56 phố Marins, Cholon, phiếu 500p.	500.
79.455 B	M. Đông Nam » » »	500.
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 28531-27972.	
28.531	Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi	
57.972	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2709-1973-0771-1646-0015-2153-1038-2029-2114-1769-2471-1976-2840-1861-0020-2744-2412-1564-0218.	
12.015	M. Lê quang Nhi, thư ký sở Thương-chính ở Kep, Kampot, phiếu 1000p.	1.000.
17.153	M. Nguyen trung Truc, số 71 phố Blanchisseur, Camphaport, Quangyen, phiếu 500p.	500.
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1816-0450-1957-1027-2627-2715-1747-0836-1421-2828-2275-0007-2872-1633-1776-1531-0610-0953-0815.	Cột thứ nhất / Cột thứ hai
	Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai	
46.534	M. Guy André Sahuc, số 16 Đường Kinh-lập, Saigon phiếu 200p'	200p. / 116p40

Khi trúng số thì chỉ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 SEPTEMBRE 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý, 68 đường Kinh-lập (Bd Ch.Naner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát!
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bổn hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lãnh 50 %, về tiền lời
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cứ lần đến hết hạn vé

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages .	0$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramette de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0 52

Catalogue des articles scolares sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE **HANOI - HAIPHONG**

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Nghiện Hút

« TỈNH NGÔ GIỚI YÊN HỒNG-KHÊ » số 20. 0p 50 một hộp thuốc viên, uống bỏ hút hẳn, vẫn đi làm việc như thường. nhà đoan đã thí nghiệm không lẫn chất thuốc phiện, (thuốc nước mỗi chai 1p.00).

Sâm Nhung

bách bổ Hồng-Khê

Hay hơn hết các thứ thuốc bổ. Người yếu mệt chỉ uống một hộp 1p.00 đã trở nên mạnh khỏe ngay.

Đau Lậu

Đau lậu chỉ uống thuốc lậu Hồng-khê số 30 (một hộp 0p 60) khỏi rứt nọc.

Giang-mai (tim la) hạ-cam uống thuốc Hồng-khê số 14 khỏi hẳn.

Bại Thận

Các ông giao hợp kém dùng một gói *Tráng Dương Kiên Tinh Bổ Thận* số 47, hai, ba giờ kiến hiệu ngay, một chai dùng được 4 ngày, giá 1p.00.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ có tiếng đã lâu năm, đã được thưởng nhiều bội tinh vàng và bằng cấp, số nhà 88 phố Huế, Hanoi, và có đại-lý các nơi.



NGOẠI TÌNH

Tiểu thuyết của Vũ-trọng Can

dày 210 trang giá 0p 40

Với một giọng văn xói nồi, rào riết, tác giả Vũ trọng-Can đã vạch rõ những lầm lỗ xác thực của thanh niên nam nữ về tình ái. Sẽ làm giật mình tất cả những cặp vợ chồng còn son trẻ. Sẽ làm bồi hồi vơ vẩn những người đã quá tuổi. Muốn biết rõ tâm lý để ngăn ngừa vợ chồng hay người yêu khỏi phụ bạc, nên đọc « NGOẠI TÌNH ».

Các hiệu sách lớn đều có bán. Ở xa muốn mua xin gửi thêm 0p.20 cước cho :

Editions LÊ-CƯỜNG, 96 Route de Huế, Hanoi

Imp. Thuy-Ký, Hanoi - Tél.869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn